NAM THỨ MƯỜI LĂM — SỐ THỨ 2964 MỖI SỐ : 0$04 NGÀY THỨ HAI 31 JANVIER và THỨ BA 1 FÉVRIER 1927

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 6761

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO

	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao.	8$00	4$00	2$00	1$00
Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	9.00	4.50	2.25	
Ngoại-quốc	14.00	7.00	3.50	
Các làng và các công-sở.	10.00	5.00	2.50	

Hạn mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
68, Rue Jules Ferry, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNGBACTANVAN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page :
Une seule insertion. . . . . 0$30 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
Petites annonces classées . . . 0$20 la ligne

TRUNG-BẮC TÂN-VĂN
Chúc mừng năm mới

Một mối cảm-tưởng về buổi hết năm cũ sang năm mới này

II

Mà xét ra thì cái số người gây dựng ra được cái cuộc to lớn như thế, hãy còn rất ít, chưa thu được mối lợi là bao. Còn những người buôn to bán lớn, cửa hàng trông thật là trang hoàng rực rỡ, tiền xuất nhập hàng ngày có đến hàng mấy trăm, mà xét ra thì những người cơ sở vững vàng, nghề nghiệp thịnh vượng, một trăm nhà mấy được độ giảm ba nhà, còn thì toàn là giấy người nứa người, lấy chỗ nọ đập chỗ kia, bề ngoài cố ý phô trương, để cho dễ vay dễ mượn, mà bề trong thì thật là túng thiếu quanh eo ; ngộ không may mà buôn bán thua lỗ, ăn tiêu hao hụt, độ giảm bảy tháng một năm, thì cơ nguy đã đến nguy sau gót. Lắm nhà làm ăn đương ra vẻ tưng bừng, mà bỗng chốc hoặc là cáo cùng, hoặc là tuyệt nghiệp, những việc ấy ở các nơi thỉnh thị thường thấy xảy ra luôn. Lại còn thế này nữa : công nghề của nước mình, tuy cũng đã tinh tiến hơn trước, mà hàng hóa và khí dụng của người trong nước làm ra vẫn chưa đủ cho người trong nước dùng, vẫn phải mua hàng hóa ở ngoài đem đến. Những hàng hóa bầy ở trong các cửa hàng bây giờ, tuy có rực rỡ trang hoàng, mà phần nhiều là đồ ở đâu đem đến, thì gọi rằng buôn bán to lớn, mà vẫn là cái lối buôn chia bán mười, cái lời lãi ăn béo ăn xén của các nhà buôn ấy, có đủ bù lại được cái số tiền ngoại tiết ở trong nước không ?

Ở các chốn thôn quê, vào khoảng mươi mười lăm năm nay, cái phong-trào cải-lương trần trải cũng đã rộng, có lập ra hội-đồng hương-chính để coi nom việc trong làng, có thể lệ, có qui tắc, thật là nghiêm-chỉnh rõ-ràng, lại có nơi mở được trường sơ-học, trường công-nghệ, vườn ấu trĩ, nhà hộ sản vân vân, cứ mặt ngoài mà xem, thì thật là nhiều sự cải quan, mà đã gần có cái thế-cách hương thôn tự trị. Mà xét cái thực tình bên trong, thì thói cũ hủ vẫn chưa hết, khoản nước vẫn nặng nề, ăn uống vẫn phiền luỵ, vẫn cứ ganh hơi tức khí ở chốn hương quan, trước kia thì tranh ngôi thứ ở chốn trung đình, bây giờ thì tranh chức vị ở trong hương hội, rồi lại sinh ra kiện cáo, sinh ra chạy chọt, thêm một mối lợi cho quan, Chính phủ vẫn để ý săn sóc đến, muốn cho cuộc cải lương có kết quả tốt đẹp, hoặc là lập hội-đồng để kiểm sát sổ sách, chỉ khốn vì cái sự tinh ranh ở bên trong, thuốc quan minh cũng có nơi soi không thấu. Quả như câu của miệng người ta thường nói: cải lương mà lại hóa bất lương!

Sau hết đến nghề làm ruộng là nghề căn bản của mình, chính phủ rất là để ý săn sóc đến. nơi thì đào kênh xây cống cho nước mau thoát ra, nơi thì xây máng đem nước vào ruộng, mở ra trường canh nông để rèn tập lấy người coi việc nông phố và nghiên cứu khảo sát công việc làm ruộng, nào chế máy lựa hạt giống cũng là phép bón phân, đều muốn giúp đỡ nghề làm ruộng của mình, cho nông sản được thêm nhiều thêm tốt. Mà xét ra vẫn còn ít người tin theo, cách-thức làm ruộng vẫn chưa sửa-đổi được mấy, vẫn là một cuộc đánh bạc với giời. Được năm mưa-thuận gió hòa, thì các thứ hoa mầu, quanh năm cũng tạm được no đủ ; không may gặp thiên tai xảy đến, thì gió dồi kêu rét, mười nhà đổ đến sáu, bảy nhà, cái cảnh xơ xác ở các chốn quê bây giờ, nghĩ ra thật cũng đáng thương lắm.

Lại còn thói xa xỉ một ngày một tệ, lối bòn cạnh một ngày một thêm, lại đến thiên tai dữ dội, hầng năm vẫn xảy ra luôn: hãy nói như năm mới qua đây, để vỡ nước ngập, có mấy vạn con người thất cơ lỡ vận, cái nạn trôi lại la tan, đến bây giờ cũng chưa hồi phục ; chứng dịch lệ thì lan ra rất rộng và rất lâu, gần hết năm mà tai nạn vẫn chưa thật hết, chẳng phải là một việc lạ, không mấy khi có như thế sao.

Nước ta hiện nay sự tiến hóa mới bắt đầu, hãy còn ở vào cái thời đại ấu trĩ, chẳng khác gì người ta khi còn nhỏ tuổi, ai chẳng ngày đêm mong mỏi, thêm một năm thêm một tuổi, thêm một tuổi lại thêm một trí khôn, mau mau đến kỳ thành lập. Trước kia vì vận-hội chưa mở mang, học thuật còn hủ lậu, thì sự tiến-hóa còn chậm trễ đã đành, từ ngày có cuộc cải-lương và có cái phong-trào duy tân đến nay, việc thay đổi ở trong nước biết là bao nhiêu, ai chẳng bảo rằng sự tiến-hóa thật là mau, thật là mỗi năm mỗi khác, mà xét cái thực tình ở bên trong, thì thật có nhiều điều đáng phàn nàn, nói về đường tinh thần, thì tư-tưởng cũng chẳng khá xưa, nói về đường kinh-tế, thì tiến bộ cũng không được mấy. Nếu người mình không tự mình tỉnh ngộ, bảo nhau biết dại mà chừa, tuổi cứ một năm một lớn thêm, mà trí khôn vẫn không mở thêm ra được mấy, người ta thì tiến hóa thật là nhanh chóng, chẳng năm nào giống năm nào mà mình thì cứ quẩn loanh quanh, không thoát khỏi cái thời đại ấu trĩ, biết bao giờ có đủ tư cách tự lập, để mong sinh tồn ở cái trường vật cạnh thiên trạch này. Vậy đương cái buổi năm cũ qua, năm mới đến này, kỳ già thật có một mối cảm tưởng rất sâu xa, mừng cho dân tộc Việt-Nam ta thêm một tuổi để mau lớn, lại chúc cho dân-tộc Việt-Nam ta lớn một tuổi cho mau khôn.

H. T. B.

Nhân dịp Tết nguyên đán ta, nhà máy nghỉ không làm việc. Vậy số báo 2965 đến ngày thứ bảy 5 Février 1927 mới ấn-hành.

Vô-tuyến-điện

Ngày 28 janvier 1927

Nước Pháp

Tại nghị viện

M. Franklin Bouillon được tới sử chánh ban ngoại-giao của thứ-dân nghị-viện, M. Lasies, được tới sử chánh ban ngoại giao của nguyên-lão nghị-viện.

Về ban thuộc-địa ở thứ-dân nghị-viện không có gì thay đổi.

Việc nhân công

Chánh-phủ đương xét việc đặt lại lệ cấp giấy thông-hành để ngăn trở việc nhân công ngoại-quốc kéo nhau đến hàng đoàn cạnh-tranh nhau với nhân công trong nước.

Việc triệt quân bị ở nước Đức

Hội-đồng binh vụ Đồng-minh đã ấn định các điều đại-cương trong bản dự thảo giao-ước về các đồn binh ở đường sương-giới phía đông nước Đức. Trong bản dự-thảo ấy, có nói về việc duy trì các đồn binh cũ, và các khoản bảo-chứng tương lai, các đồn binh hiện chưa khai trình và các đồn binh sau này phải phá vân vân. Ngày mai còn sẽ bàn bạc.

Báo Petit Parisien nói rằng các nhà giám-định Đồng-minh, và các đại-biểu nước Đức chưa hợp ý nhau về các đồn binh phải phá. Các đại-biểu Đức còn hỏi mệnh lệnh cần bàn chánh-phủ.

Báo Petit Journal nói việc khó khăn là ở các đồn binh phải phá đi.

Báo Matin nói hiện các đại-biểu đã hợp ý nhau về ba điều :

1° *Người Đức* mong nhận rằng duy-trì các đồn binh hiện có, không phải là sửa đổi các đồn binh ấy cho hợp với tình hình mới.

2° *Người Đức* cam-đoan không lập các đồn binh mới.

3° *Người Đức* mong nhận rằng các đồn binh hiện chưa khai trình, sau này mà phát lộ ra, thì sẽ phải hủy ngay đi.

Việc giao tế với Tây-ban-nha

M. Briand đã tiếp M. Quinones de Léon đại-sứ Tây-ban-nha tại Pháp ở Madrid mới trở lại. Đến ngày 7 février sẽ đặt cuộc hội nghị về việc đất Tanger.

Nước Ý

Hội Vạn-quốc

M. Poulenc sẽ thảo văn phòng của M. Mussolini được sử làm phó tổng thư ký hội Vạn quốc thế cho M. Aloisio.

Nước Đức

Việc lập tòa nội các

Phái quốc dân tại nghị-viện đã mong chuẩn cái chương-trình của tòa nội-các sang việc phân phát các bộ xảy ra nhiều sự khó khăn. Đảng trung-ương đòi 4 bộ, đảng thứ-dân đòi 3 bộ, đảng quốc-dân đòi 1 bộ, nhất là bộ yên tài, và bộ tài-chính. Đảng thứ-dân và đảng trung-ương phản kháng việc ấy. Ngày hôm nay còn điều đình.

Theo như lời của phái dân-chủ, thì M. Kulz và M. Rauhold thôi không dự tòa nội-các nữa. M. Gessler vẫn giữ bộ binh gia.

Hung-gia-lị

Việc chính-trị

Đã bắt bớ nhiều người đứng đầu đảng quá-khích xui dục người trong đảng ấy biểu tình phản-kháng trong khi nghị-viện họp.

Nước Tchécoslovaquie

Đảng cộng-sản

Đã kết án 3, 4 tháng tội giam kín bu ông nghị-viên về đảng cộng sản quấy rối nghị-viện trong tháng juin mới rồi.

Hi-lạp

Thời tiết

Ở Thrace và Macédoine giời mưa to. Đồng lúa bị lụt, tổn hại rất nhiều.

Nhật bản

Việc giao tế với Trung-hoa

Về việc lập một bản giao-ước thương-mại của nước Nhật với Trung-hoa, người Nhật yêu cầu hai bên phải đối đãi với nhau bình đẳng hoa phải ; về việc xuất cảng, nhập-cảng sợi bông, và các hàng khác, thì quan thuế của hai bên đối đãi với nhau bình đẳng ; nước Nhật sẽ xét việc trị ngoại pháp quyền một cách khoan-dung ; nước Nhật yêu-cầu quyền tự-do buôn bán ở trong địa hạt Trung-hoa, và mong cho phép tàu buôn Trung-hoa buôn-bán ở mọi bể Nhật như cái thể lệ tàu Nhật buôn bán ở mọi bể Trung-hoa.

Các báo lớn ở Tokio nói nước Nhật không mong lời nước Anh mời nước Nhật đã ký với Anh trong khi hết kỳ phái đem quân đóng ở Tsingtao hồi là một việc tất nhiên, vì người Nhật không có lợi hại quan-thiết trong việc ấy. Và nếu quân Quảng-châu có đến đóng ở Thượng-hải, thì là quân ấy phải bảo-hộ trật-tự.

A. R. I. P.

Việc Trung-hoa

Ngày 17 janvier 1927

Tình thế Hán-khẩu, và Cửu-giang

Ngày 17 janvier có tin rằng trong mấy ngày nữa vì nhà ngân-hàng, và các hiệu buôn đóng cửa, việc kinh-tế gặp lúc khó khăn, tất sẽ sinh ra việc khủng-hoảng. Người Anh quyết chí hễ tình thế không khả hơn, thì không [illegible] Cửu-giang.

Người Anh ở Hán-khẩu [illegible] trú trên tàu thủy, ăn uống như thủy thủ, chỉ ở ẩn chỗ nằm rất là tạm bợ chỉ có một vài người là được giấy đi lại luôn còn thì cứ phải ở luôn trên tàu.

Ở Hán-khẩu có tin rằng một nghìn người Anh, và Hoa-kỳ đã rút đi các nơi.

Người ngoại quốc ở Cửu-giang đến nói rằng nhiều nhà ở đấy bị cướp phá nhất là nhà của ông ấy viện quan thuế, là một người Ý.

Thái-độ Trương-tác-Lâm

Trương-tác-Lâm có gửi cho báo Daily News bức điện tín như sau này : Tôi công-kích chủ-nghĩa cộng-sản cho đến kỳ-cùng và phải tiến kém đến đâu tôi cũng đánh. Tin đồn rằng tôi hứa giúp cho quân Quảng-châu là tin đồn sai.

(Dịch báo Tây)

Ngày 29 janvier 1927

Tình-thế Thượng-hải

Tình thế Thượng-hải yên hơn. Từ khi các việc quan hệ riêng cho người Trung-hoa bớt quan trọng đi, và cái lo xảy ra sự phân-tranh với ngoại-quốc ngày hơn, thì việc náo-động, và sự dọa nhất loạt đình công thấy bớt đi.

Các đội quân Ấn-độ thứ nhất đã tới Thượng-hải ngày hôm qua.

Chiến-sự ở Chiết giang

Tin nói Tôn-truyền-Phương thất bại không có gì là đích xác.

Bắc chánh-phủ với nước Anh

Các nơi về bắc chánh-phủ rất là bất-bình về cái chánh sách nước Anh. Cận thần Trương-tác-Lâm nói Trương lấy làm bất bình về việc nước Anh điều đình với chánh phủ Quảng-châu, mà không có hỏi ý-kiến chánh-phủ Bắc-kinh, là chánh-phủ được Hội-nghị công nhận. Việc bất bình ấy có thể gây nên việc bế-tỏa cảng tỉnh-thành Bắc-kinh, vì vậy đã đe-dọa để khi xảy ra sự rối loạn thì đem người ngoại-quốc đến giao-dân hạng.

Triệu tập nghị-viện

Chánh-phủ Bắc-kinh có các tướng liên quân trợ lực định triệu tập nguyên-lão nghị-viện tạm thời, theo hiến pháp đặt trong năm thứ nhất dân quốc.

Việc thu quan thuế phụ

Chỉ trừ có đại-biểu nước Nhật, còn thì ngoại-giao-đoàn đã ưng lập tức thi-hành khoản quan-thuế phụ nói trong giao-ước Washington. Các đại-quán đã điều đình với nhau về việc đem số thuế ấy nộp cho chánh-phủ Bắc-kinh.

Các báo Anh với việc Thượng-hải

Các báo Anh phản kháng lời của nước Nhật nói rằng cứ như tình thế Trung-hoa bây giờ, không cần phải đem quân sang Trung-hoa. Các báo Anh lại nói dân sự ở Thượng hải có 2 triệu người, đáng thấy quân bây giờ cả thảy chỉ có độ 4.000 người, không sao đã giữ trật-tự ở miền Thượng-hải được.

Cái thái-độ của nước Nhật

Ở Đông-kinh có tin rằng nếu Trung hoa khởi-xướng những khoản phải-chăng đích-đáng tại Nhật sẵn lòng hoan-nghênh lời của Trung-hoa xin về việc sửa đổi, hoặc hủy các thể lệ tô-giới.

Ngày 30 janvier 1927

Nước Anh với tô-giới Thiên-tân

Các báo Trung-hoa đăng tin nước Anh sẽ bỏ tô-giới Thiên-tân, như việc ấy làm một cuộc đại thắng-lợi của Trung-hoa.

Về khoản quan-thuế phụ

M. Franc's Aglen, chánh giám-đốc quan thuế, phải bắt đầu thu quan thuế phụ từ ngày 1er février, không có thì M. Aglen sẽ phải từ chức.

[illegible] CỦA BẮC QUAN

Một số lớn binh khí của Tôn-truyền-Phương mua ở nước Đức, đã tới Tế-nan-phủ.

A. R. I. P.

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI — Tôi có người bà con gần vợ đã sắn thăng nay, nhưng vì lẽ chồn có con và cha mẹ lại già yếu không biết sống chết lúc nào, cho nên muốn cưới vợ khác ngay, trước khi hết chữ vợ, thì có được không, xin ngài làm ơn chỉ bảo cho.

LỜI ĐÁP. — Hoàng-Việt luật lệ điều 98 rằng : « Trong khi con đã tang cha mẹ, hay là vợ đã tang chồng mà giá thú thì phải trượng một trăm. Con gái có tang cha mẹ mà cưới vợ cho con gái có tang cha mẹ mà cưới con gái có tang cha mẹ mà lấy chồng cưới làm lẽ, thì tội ấy giảm hai bậc.

Có tang ông nội, chú bác hay là tang vợ chú, vợ bác, tang cô, tang anh, tang chị mà giá-thú thì phải trượng tám-mươi, nhưng việc giá thú không phải bắt bỏ ; nếu trong khi có những tang ấy mà con trai lấy vợ lẽ, con gái lấy chồng làm lẽ thì không phải tội,..... » Xem như điều luật trên ấy thì có tang vợ không bị cấm giá thú.

Điều ấy ở Bắc-kỳ ngày nay chỉ là một vấn đề thuộc về phong tục và lễ-nghi mà thôi, chứ luật không có định đến mà luật cũ có phạt thì nay cũng không thi hành là vì trong bộ Hình luật bây giờ điều 331 có nói rằng :

« Bao nhiêu những luật lệ Annam khi trước có điều khoản nào trái phản với điều khoản trong luật này thì đều bỏ đi hết.

Bao nhiêu những thứ hình phạt không phải là hình phạt định trong luật này thì đều bỏ hết, cũng không được dùng »

Dân luật mới ở Bắc-kỳ điều 25 về khoản giá thú chỉ thấy nói rằng : « Giá thú để làm theo như lễ tục rồi thì hạn tám ngày phải trình với người thừa ba để biên vào sổ giá thú », mà theo như Gia-lễ thì phải xin phép cha rồi mới được giá thú, song điều ấy cũng như điều đã nói trên kia chỉ là một vấn đề thuộc về luân lý như không thuộc về pháp luật.

Ph. h-L.

Các tin lạ trong thế-giới

Một thứ tàu sắp đến ngày tiêu-diệt

Theo như bảng thống-kê của Lloyd's mới rồi thì trong số các tàu trọng-tải 100 tấn trở lên ở thế-giới ngày nay là 64.890.000 tấn. Trong số đó, thì tàu chạy bằng máy lăng được 291.000 tấn, mà tàu chạy bằng buồm giảm đi 168.003 tấn. Xem ra tự từ năm 1900 đến giờ, số tàu chạy bằng buồm cứ mỗi ngày mỗi giảm đi mãi. Rồi đây có lẽ cứ một ngày kia sẽ đến tiêu diệt. Trong cái thế-kỷ cơ-khí này, cái lý thế tất nhiên rồi đến như thế.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiêu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

Các giống hoa có ghét âm-nhạc không?

Các giống hoa có ghét âm-nhạc không? Sự đó người ta đã từng thí-nghiệm. Trong những phòng khiêu-vũ và những phòng hòa nhạc, cung đàn dịp phách vang lừng, hồi cảnh tưng là rộn-rã, những nơi thật là náo-nhiệt đó, nếu đem mấy chậu hoa Magnol, hoa Cuclamens, hay hoa nầm-trong mà đặt vào thì thấy các hoa đều ngảnh mặt đi, chứ không thèm ngoảy lại phía có hòa-nhạc. Coi đó thì đủ rõ thấn hoa cũng ưa gì âm-nhạc. Xét nguyên-lý thì có 18 chăng phải tại hoa cũng có thính giác như người, quen nghe khúc nhạc «quân thiên» và ghét các thứ thanh-âm trần-tục của người ho-giới, mà chính là tại âm-nhạc làm cho khích-động các luồng không-khí, hoa kia là loài yếu ớt, nên hơi nếu động là chịu liệt một chiều ngay. Thế nghĩa là âm-nhạc xưa hoa ngảnh mặt đi, chứ không phải hoa có thú gì âm-nhạc vậy.

Một chiếc cù cải dài ngót một thước tây

Một người làm vườn ở Pineau, gần miền Saint-Hilaire de Riez, tỉnh là Vendée có cái cù cải trồng được một cái vì một thước, dài 71 phân tây. Thật xưa nay chưa có cái cù cải nào như thế!

Các nơi cổ-tích ở đảo Tích-lan

Bến bây giờ đảo Tích-lan (Ceylan) cũng còn nhiều nơi giữ nhân người văn-minh chưa bước tới. Các nhà du lịch Anh cũng không sao mà biết hết được những cái bí mật ở chỗ núi sâu, rừng rậm trong đảo ấy được. Ký thực thì gia vào mà thêm biểm cũng không ngại gì. Vì các thổ dân ở các miền ấy hiền lành lắm. Bởi vì bây giờ thiên hạ biết như thế, cho nên những cái bí-mật kia cũng mỗi ngày một phát kiến dần. Tích-lan cũng chẳng khác gì Cao-miên. Trong những cảnh cũng tịch kia biết bao nhiêu là dấu vết của một bậc văn-minh đã tàn vạc, như cảnh Bồ-Thiên, Bồ-Thích. Cái văn-minh ở Tích-lan giảng-cảnh, đã rực rỡ lắm. Các vua chúa trong đảo, ông thì theo đạo phật, ông thì theo Bà-la-môn, thế lực kẻ cũng mạnh lắm. Cứ dụng nên được nhiều thành-phố rất lớn như thành-phố Anuradhapura, phạm vi rộng hơn cả một hạt Sơ'ne nước Pháp. Song nay đã hoang tàng tàn phế cả, khiến người có lòng hoài cổ không mấy ai là không ngậm ngùi than tiếc, có cái cảm tưởng: dẫu xưa xe ngựa hồn thu-thảo, nỗ cũ lâu đài bóng tịch-dương. Các vị vua chúa ấy rất sùng đạo Phật, xây dựng kể có hàng mấy nghìn đền thờ ngọn chùa. Một nhà thám hiểm kia đã tính ra rằng cứ lấy gạch ở nguyên một ngọn tháp kia, cao 30 thước, đường kính một trăm thước là đã làm được một thành-phố đông được 5 vạn người, hay là đắp một bức trường thành từ Luân-đôn đến Edimbourg, coi thế đủ biết công trình hiệu-đại là thế nào vậy. Những nơi thờ quan lớn, người ta phát kiến thấy luôn. Thuật kiến-trúc của họ, lắm cái coi kỳ-quái lắm. Mới đây có tìm thấy một tòa chùa, làm theo hình kim-tự-tháp của Ai-cập, trông xa chẳng khác chi một trái núi non bộ thật to. Chùa xây toàn gạch, trên nóc phủ đất lợp lá, có nhiều đồng tổ chồng đề ở ngoài, lại có hai tháng xây lên đến tận lưng chừng là chỗ lối vào trong «động». Xem như tòa chùa này, thì thuật-kiến trúc của họ giống như thuật-kiến-trúc của Mê-lai như hệt, nhất là kiểu xây nhà ở đảo Bornéo.

Giới thiệu sách mới

«DÂN QUÊ NÊN BIẾT»

Của quan Công-sứ Grossin soạn

Bản quán mới tiếp được bản dịch quyển «Dân quê nên biết» của quan công-sứ Grossin tỉnh Ninh-bình soạn. Trong sách này tác-giả có tóm thuật tất cả các điều thường thấy khắn thiết hàng ngày cho một người làng dân, như khi khai trình kiện cáo, khi ốm đau tai nạn, khi hàu cưới, lúc đầu tỉnh v. v... không việc gì là không có. Sách dày 168 trang, trong đợp đủ mọi nhẽn, thật là một quyển sách rất có ích cho dân mình.

E. Q.

Tin sau cùng.

Tòa nội-các nước Đức

Tòa nội-các Marx đã thành-lập như sau này: 4 người về đảng quốc dân, MM. Hergt, bộ-vụ và phó tổng-lý tòa nội-các; Stresemann, tư pháp; Koch vận-tải; Chiole, nông-phố.

3 người về đảng trung-ương: M. Marx, tổng lý tòa nội-các Kochler, tài-chánh, Brauns, công-tác.

2 người về đảng thứ dân: M. Stresemann, ngoại giao, Von Curtius, kinh tế.

1 người về đảng thứ-dân ở Bavière M. Stoelzel, bưu-điện.

M. Geisler, bộ binh gia, M. Gessler tư chức không dự đảng dân chủ nữa.

Sáng hôm nay, M. Marx sẽ đệ-trình thống chế Hindenburg danh-sách các quan thượng thư mới.

Tòa nội các nước Yougoslavie

Tòa nội các nước Yougoslavie từ chức.

Tại thứ dân nghị viện Pháp

Thứ dân nghị-viện Pháp đương bàn các lời chất vấn về việc thợ thuyền thất nghiệp và việc vì ẩn thảo đăng đất đỏ.

A. R. I. P.

Tin Lai-châu

Việc truy-nã bọn tù làm loạn. Hai người lính bị nạn

Bọn tù khởi loạn ở Lai-châu bị các toán quân đuổi riết thì nay xem bộ đã nhọc và nỗi tri lắm rồi. Bọn ấy đi mấy lần bị quân lính vây giết đã ngán lối sang Bắc tân trại và sang Tầu.

Cứ như lời khai của hai tên khởi loạn bị toán quân của quan Thiếu-tá Roux bắt được ngày 30 janvier và lời khai của một người trưởng Mèo bị bọn tù bắt mất mấy bữa thì bọn ấy đến ngày hôm qua chỉ còn được 53 đứa và độ 30 khẩu súng thôi, những mỗi đứa cũng chỉ còn độ hai ba viên đạn là cùng.

Từ khi quân lính đuổi đánh đến giờ thì giết chết được 11 tên tù và bắt được 5 tên. Hiện đã phòng bị mọi cách để vây bọn mà triệt đến bọn ấy cho hết. Chẳng may trong khi giao chiến chết mất một người lính khố xanh và một người lính cơ.

Tên Tây người Nam, cầm việc xin giảm thuế, vẫn vân.

Bưu trí. — M. Bôi-duy-Hiếu trí phủ ngoại phố rất được và nay lĩ kể từ ngày 1er février 1927, tiền hưu bổng mỗi năm là 635 đồng.

M. Ng-v-Trung thư ký thượng hạng ngạch công-chánh được về hưu kể từ ngày 1er janvier 1927. Tiền hưu bổng mỗi năm là 635 đồng.

M. Ng-v-Trung thư ký thượng hạng tòa sứ ngoại tỉnh Bắc-ky được về hưu kể từ ngày 11 mars 1927. Tiền hưu bổng mỗi năm là 422 đồng.

VIỆC HANOI

Nhân dịp Tết nguyên-đán tư, nhà máy nghỉ không làm việc. Vậy số báo 2965 đến ngày thứ bảy 5 Février 1927 mới ấn-hành.

Les bureaux de la Direction, de l'Administration et de la Rédaction du T. B. T. V. et du Học báo sont transférés Jules Ferry n° 68 bis et 68. Entrée de la rédaction n° 39 rue Lambert.

Số báo T. B. T. V. và Học-báo mới dọn sang phố hàng Trống số 68. Tòa soạn có cửa riêng vào đường phố Mã-thử số 39.

Thời-tiết

7 giờ	18 độ
15 giờ	22 độ

Giá thóc gạo:

Gạo hạng nhất, một tạ	12	80
— nhì,	12	20
— ba,	11	20
Thóc hạng nhất,	7	40
Bếp ngô	7	70

Giá học. — Kể từ ngày 31 Janvier 1927, giá học ở kho Nhà nước định là 18 l. 28.

Thời giá quốc trái:

Ngày 25 Janvier 1927

3 °/₀	hoàn dần	67 l. 00
3 1/2 °/₀	hoàn dần	64 l. 25
4 °/₀	vĩnh viễn 1917	62 l. 80
4 °/₀	» 1918	51 l. 50
5 °/₀	» 1920	72 l. 30
5 °/₀	hoàn dần 1920	81 l. 20
4 °/₀	1925	88 l. 40

Ngày 29 Janvier 1927

3 °/₀	vĩnh-viễn	63 l. 80
5 °/₀	1915-1918	69 l. 00

Tin tàu. — Tàu Claude Chappe mang thư sang Pháp, đến ngày mùng 3 février 1927 hồi 6 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy đi Saigon đường Tourane và Qui-nhơn.

Đến Saigon sẽ đổi thư-từ sẽ chuyển sang tàu d'Artagnan chạng ngày 7 février khởi-hành.

Các thư-từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyển xe-lửa 10 giờ 7 phút tối thứ tư 2 février.

MỘT PHÉP CÓ ÍCH

Dùng *Quinitonine* mà tự chế lấy một lít rượu vang bổ. Cho một lọ *Quinitonine* vào lít một rượu vang đỏ thì tự khắc được ngay một cái thuốc bổ, rất tốt để bổ huyết, bổ máu, bổ cốt, và để trừ sự bi-quyện, sự say nhược, bệnh xây huyết, và bệnh đau gan. *Quinitone* làm cho ngon cơm, dễ tiêu, và làm cho người sẩu máu, có sức mạnh mẽ cũng các như người khỏe. *Quinitonine* gốc chế bằng Quinquina Kola, coca, guarana, và glycérophosphate de chaux.

Quinitonine mạnh gấp 5 lần extrait de quinquina, và vị đã uống hơn. Một lọ vừa một liều đủ chế một lít rượu bổ, giá 0 $ 60.

Hỏi tại hiệu thuốc chế Bazin phố Bạch Mai Hanoi

Tin đường sắt. — Ở đường thuộc địa số 1 chỗ kilomètre 138 huyện Hải Quảng-ninh nay mới đặt một cái phà để chở sang ngang, vậy các xe ô-tô lại đi lại được.

Đại biểu thuyền chuyển. — Quan quyền Toàn-quyền vừa mới điện rằng quan quyền Khâm-sứ d'Elloy ở Trung-kỳ nay đổi ra Hanoi làm với quan Toàn-quyền; quan cai-trị Ngọc Nhất Frédo hết hạn nghỉ sang nay lên thay. Trước M. Fr-éo đã làm giám-đốc các việc chánh trị và hành chính tại Trung-kỳ và đã làm quyền Khâm-sứ trong khi M. Pasquier về nghỉ. M. Frédo chưng vào hoàng năm tháng cuối février mới nhận việc.

Hội-đồng bio-hộ. — Hội-đồng bảo-hộ họp ngày thứ bảy vừa rồi đã xét những việc sau này:

Quyền y mọi sự giấy nọp đồng và việc giải đá và sơn đường, và việc đặt ống dẫn nước ở thành-phố Nam-định, giấy thầu của M. A-Kuissig và việc mua đá lát đường thuộc-địa số 2, về việc mua bê-tê xe ô-tô cho phủ Thống-sứ Bắc-kỳ, việc cấp thưởng tiền thuốc chống ngoại cho hai thành phố Hanoi và Haiphong, tờ bẩy đồng-mua đất của M. Ngu-ẩn-Đăng-Phát cho nhà-nước, tờ bẩy đồng của công-ty phà bến hai với thành-phố Haiphòng đổi đất lấy cho nhau, giấy bẩy đồng mua nhà đất của M. Louis Bonnafont ở Phố lọng-thương cho công sản Bắc-kỳ; nghị-định thi hành tại Lạng-sơn đều nghị định về việc kiến đất những khu nhỏ cho người bản xứ; nghị-định cho nhà cầm đồ Nam-định Lợp số tiền 20.000 đồng vào kho dự-bị Bắc-kỳ; nghị-định cho phép trích ở khoản dự bị Bắc-kỳ lấy 80 vạn 5 nghìn đồng, cho việc xin [illegible] Tây người Nam, cầm việc xin giảm thuế, vẫn vân.

Bưu trí. — M. Bôi-duy-Hiếu trí phủ ngoại phố rất được và nay lĩ kể từ ngày 1er février 1927, tiền hưu bổng mỗi năm định là 604 đồng.

M. Ng-hữu-Sung thư ký thượng hạng ngạch công-chánh được về hưu kể từ ngày 1er janvier 1927. Tiền hưu bổng mỗi năm là 635 đồng.

M. Ng-v-Trung thư ký thượng hạng tòa sứ ngoại tỉnh Bắc-kỳ được về hưu kể từ ngày 11 mars 1927. Tiền hưu bổng mỗi năm là 422 đồng.

TIỂU-THUYẾT

BÌNH SƠN LÃNH YẾN

của NGUYỄN-BỐ-MỤC ĐỊCH

Cuốn thứ I, 18 trang giá: 0 $ 06

Mỗng 4 Tết sẽ xuất-bản
Mỗi thứ bảy, ra một cuốn

BÌNH SƠN LÃNH YẾN tức là truyện một cô nữ thần-đồng mới lên 10 tuổi, mà đã có tất văn thơ, mà sợ-sợ phải chăng, khẩy các quan trong tỉnh Hải-ninh, đều phải bái-phục. Thiên-tử phong cho là «Hoàng văn tài-nữ» lập lầu kén chồng. Lại vẫn cho một cái roi «Kim như ý» kể công-tử nhà danh bảo-hộ xéo-léo, thì được phép đánh chết. Sau vì một sự kiện chồng ấy, mà sinh ra biết bao nhiêu chuyện rắc-rỉ ký.

Từ cuốn thứ II, bà trang bìa sẽ in thêm bộ THUYỀN TÌNH BỂ ÁI.

TÂN-DÂN THƯ-QUÁN
kính cáo

Quyển thứ sáu

THUYỆN

Ba người Ngự-lâm pháo-thủ

ĐÃ XUẤT BẢN RỒI

Giá: 0$05

ĐẬP ĐỂ VỠ LÀM GIO

Nhà-nước có giao cho tôi đắp chỉ đê mới ở chỗ vỡ Lim-gio (tỉnh Bắc-ninh). Công việc này rất là to-tát, vậy cần hắc cai hào có coolies thợ đến nhận làm công việc đó thì đến tự-hiệu Đông-phố, 78 Phố hàng Bồ (Hanoi) để nói truyện và bàn định giá cả.

Đông-phố chủ nhân kính đạt

Tòa án Trừng-trị. — Sáng hôm nay, tòa Thượng-thẩm xử những việc sau này:

Đậy tớ bất lương. — Trần-Kinh ở kẻ xe cho cô Trần-thị-Ái, ở phố hàng Da, mới được 15 hôm, thì đương đêm ăn cắp của quần áo đáng giá gần 300 đồng, mở cửa thoát xe đem về nhà trọ ở phố Mới. May nhờ người phu xe kéo đưa ở bắt được lý, báo đến nơi lại trở về nhà chủ đánh thức dậy mà mách sự thể mới đi trình. Sở cảm phải lính đến vậy, đợi đến sáng thì bắt được cả đưa ăn cắp và tang vật. Tòa phạt Trần-Kinh 6 tháng tù.

Cũng vì hơi nóng. — Ng-văn-Tương, buôn bán, một đêm đi xem bát vũ, vào hàng phở uống rượu thế nào say lướt cả bọ lăn rềnh cả lên. Chủ hiệu thấy để nằm đấy, sợ chết đêm không chịu nổi, mới chở người tìm lính cảnh sát đến đã bảo ra. Kai lính cảnh-sát đến thì gặp ngay lên Ng-v-Tương đương ở hiệu ra mà vừa ra vừa lăm rầm lên. Người lính cảnh sát ngăn cản thì Ng-văn-Tương lăng mạ lại và lấn ra đấy hòm rầm lên. Tòa phạt Ng-văn-Tương 24 giờ tù tại say rượu làm rầm lên và thô tục với những sự lính cảnh sát vì nhiệm-vụ.

Việc ăn cắp xôi của công-ty xe-lửa Vân-nam. — Ng-văn-Tang trước có giữ ở kho công-ty xe lửa Vân-nam ở bến Gia-lâm sau vì tội bỏng phải đuổi, đêm hôm 11 tháng giêng tây lên ấy trèo tường lên vào nhà kho lấy cắp 81 bị người gửi ở đấy đi ăn hiệu người vậy bắt được quả tang tên phạt Ng-văn-Tang 4 tháng tù.

Giả ngọc. — Một bọn Hoàng-văn-Lương đi sống không làm nghề gì [illegible] ở nhà chiếu hàng than-lân đương nói nhuộm với một thanh-lân giả bị ở đấy thì gặp lính cảnh-sát bắt được. Khi lính cảnh sát hỏi tại sao lại có một cái hòn-tai ấy chữa. Kẻ ra thì là hòn-lai tàu ấy nhặt được đem tấy và cuốn ra tận tàu ấy. Tòa phạt Hoàng-văn-Lương 6 tháng tù.

Ăn cắp gạo. — Ng-văn-Trí 17 tuổi ăn cắp gạo của một người bán gạo đương để ở dọc đường bị tóm phạt 2 tháng tù.

Dáng thế của người khác. — Ng-văn-Bế, làm phó xe đang thế thuyền của người khác, bị lính cảnh-sát bắt được, phải tòa phạt 4 tháng tù.

Ngoại học-sinh. — M. Ng-duy-Khang, học trò năm thứ ba trường Sư-phạm bị thải vì sức yếu kể từ ngày 22 janvier 1928.

CẦN NGƯỜI LÀM PHÚ ĐẦU

Tôi có thâu được nhiều việc đáp đồ ở Hanoi cũng các nơi khác nữa, có ai muốn làm thì cứ lại nhà giấy ở phố chợ Học Thuốc, số 26 (Bd Bobillot) mà hỏi nhà ở xa không tiện đến thì có viết giấy đến cũng được, tôi sẽ trả lời ngay.

Mme LEROY
20, Boulevard Bobillot à Hanoi.
6.016

Các rạp Cinémas Hanoi

Rạp CINÉMA PALACE Hanoi

Từ thứ tư 26 đến thứ bảy 1er Février 1927

LA FIN DU MONDE

Cuối đời

Đại phim ảnh 6 đoạn rất hay, của hội UNITED ARTISTS (JACK PICKFORD) đóng trò rất vui

Rạp FAMILY CINÉMA Hanoi

UN CASSE-COU

Đại phim ảm 5 đoạn rất vui, chiếu từ thứ tư 26 đến thứ năm 30 Janvier 1927.

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vắng rất công-hiệu mà quý-khách đã bàn nghênh hãy nhỏ thử ở trên lọ thuốc phải có hiệu «COLLYRE JAUNE seul la formule du Dr Cauvet».

Thuốc công vang, giấy giảm lọ công vang thì giấy bọc công vàng, nếu quý khách nên đến bảng được hàng thế thì mới khỏi nhầm.

Bán tại hiệu bào-chế:

CHASSAGNE
59, Rue Paul Bert, Hanoi.

Ai tin. — Bản quán được tin buồn rằng bà nội-tướng ông giáo Bùi-huy-Cường là thế ngày hôm nay, số nhà 6, phố hàng Cá Cho-Kiem, hẩm sẽ hưởng thọ 29 tuổi. Ngày mai 1er février, hồi 8 giờ sáng, sẽ làm lễ đi đám, rước vào nghĩa-địa Hợp-tuiện.

Bản quán có lời chia buồn với ông Bùi-huy-Cường và quý-quyến.

Ngoại thừa-phái. — M. Ng-đ-ương-Bàn, thừa-phái hạng tư bổ học chính quán làng Vạn-phúc, phủ Hoài-đức, nay được bổ đi thừa-phái châu Bảo-thắng.

Nguyên chauffeur. — MM. Ng-v-Dụ, Đỗ-viết-Pâne, Hoàng-v-Nguyên, chauffeurs tên cũ, được thăng chauffeurs thượng hạng nhì.

Cái tết của báo nghiệp. — Tết nhất lên nơi lên nơi ai cũng rải bụi về tết, đến cả các báo nghiệp cả ngày chỉ nằm bẹp một nơi dính xuống chiếu cũng phải nhăm dậy mà bèn tẩu lấy cái tết. Mà cái tết của các báo, không phải là thấy liện, rượu bời, câu đối đỏ, hay là bánh chưng xanh như cái tết của mọi người khác, các báo tết lo làm sao kiếm lấy một số lương cơm đem để đi ăn trong mấy ngày tết mà thôi. Nay thuật qua câu chuyện «Cái tết của báo nghiệp» sau này, thực có nhiều nỗi đáng cười mà cũng đáng thương lắm. Tối hôm qua, 30m đi lỏ khuya, tại con đường Paul-Doumer, một người dân gần ăn bận cả kỳ vào đi vắng khắp, tả ý chừa xất lắm, bằng kéo lên rằng: «Trời ơi, có ai lại có chăng con nhọ cái k.ếp tối không? Một tí tuổi đầu quê ăn chơi mang nghiệp, rất đông vào phủ lắm, nhà cần có mấy cái bán hết cả, tôi phải đem thân đi gồng gánh chợ búa, để nuôi 4 đứa con và ông chồng nghiện, mỗi ngày đi sớm về tối, khéo làm mới kiếm nổi ba bốn chỉ, chứ đời phải nào rưỡi, thước nào ông ấy, có cho không? Hôm nào không có thì lại đánh chửi khổ quá. Tết đến còn được nằm đồng bạc vốn để ra giồng lên vốn liếng ăn, không ngờ đương ngay mất lão nhọ, đem mất hoàn cả. Khổ thân tôi thế này là trời hỏi trời? Đương lúc ấy anh chồng lo xa lắm thấm đi đến, cả ai lấy vào: «Thấy thời đi về. Tôi nuôi đã mai thước ăn tết, ra giồng lại lỏ cho mà buôn bán, [illegible] không biết xấu chăng thì hỏ ai!? Nhưng người đàn bà cứ nói nên rồi mãi. Ông chồng ý chừng giữa thọ, nên cầu bậy: nói ngớp vậy, ông chồng cứ cởi nhời hỏi: «Thôi kiếp này đi trót lỡ lỏi là thắng chồng hịch ẹn, đến kiếp sau thì lấy thằng quách, lấy thằng giới nhé. Tôi đi về, đã tết hết thước, lỏ sẽ nói chuyện cổ tích và thần-thuyết cho mà nghe, hay đào đề». Nói rồi lấy tay đắt vợ, nhưng bị nói vợ sự lại và lấn ra, bắt tả đứng không vững, ngã chồng lênh bệ ay ra cái. Lập ngớp đứng dậy tơn lại giở khoảnh, bồng bên lèo: «Thôi trời ơi! cơ khổ làm cỗ lọ đầu, và tung gói xái đầy đầy rồi. Vậy không về thì bước! nói xong tôn rất giấy đánh, người vợ liền cong đi mất, đến hôm sau có đánh điểm soi đã sẽ xét mũi, song bẩn đau mất rồi, nếu không nhặt được, đành đứng lỗn, hỏi rõ mấy cái và ngắm một lượt rồi rồi đứng đi. Rồi lại ngẫm cô bác: «Thôi ốt mà sống ra nhật». Lời thật đó, ý hẳn cũng ám ảnh cho cái đời sao đó, nên đã kêu giời hoài mấy người đứng xem cũng vỡ, một người hiểu sự tình đi về đọc mấy câu thơ tức cảnh:

Tết nhất làm chi kẻ vẽ trò,
Làm cho báo nghiệp đứng mùa to.
Vốn tôn «xanh biệt» đem thất nốt,
Vợ khéo đơn gào chịu nhất trò.

E.

Hội Trí-tri. — Nhân dịp tết Nguyên-đán, ủy hích mời các ngài hội-viên đúng lại gió chiều ngày tháng mới qua bộ lại hội-quán để cùng chúc mừng năm mới.

Hội Trí-tri kính cáo.

Danh-dự hội-viên. — MM. Cảo-đức-Khai, thư ký tuần-sự ở Ha-giang; Ngô-văn-Thường trí-chánh Vị-khuyên và Bế-văn-Cần, phó tổng làng Phương-độ, chánh Vị-xuyên, vì đã có công trong khi làm chức vụ nên đều được thưởng danh-dự hội viên hạng nhì.

CÁC NHÀ ĐỪNG BỎ ĐI MÀ NÊN BIẾT

Vì hiện bào chế Nhatan Bé-ông-Nhi Paris, Hanoi mới nhiều và nước được rõ, nên hiện ký lại có thể bán được các chất Hypophosphite de Soude, Bromure de Soude, Sulfate de Soude, Hypophosphite de Chaux, và vỏ số cao nước quinquina, đều đã được giá rất rẻ.

Ai cần dùng xin cứ lại hỏi.

Tăng lương. — Các người làng sự các công sở có tên sau này được tăng lương:

Bắc-ninh: M. Phan-v-Duyên, thư-phái phụ-biên trước 16 đồng, nay tăng lên 18 đồng.

Nam-định: M. Trần-quang-Mai, thư phái phụ-biên, trước 18 đồng nay tăng lên 21 đồng.

Phúc-thọ: MM. Đào-ngọc-Liễn, lục-sự phụ biên trước 35 đồng nay tăng lên 40 đồng; Lê-văn-Lâu, thư-ký phụ-biện trước 30 đồng nay tăng lên 44 đồng.

Sơn-tây: M. Hoàng-văn-Bảo, thư-ký phụ biên trước 25 đồng nay tăng lên 30 đồng.

Sơn-tây: M. Ng-văn-Giu, thư-ký phụ biên trước 25 đồng nay tăng lên 28 đồng.

Thái-bình: M. Ng-thị-Thuần, sai cảnh sát, trước 18 đồng nay tăng lên 22 đồng.

Cao-bằng: M. Đào-văn-Liên, lính cảnh-sát trước 12 đồng nay tăng lên 15 đồng.

Vĩnh-yên: M. Ng-đình-Thiện, trước 18 đồng nay tăng lên 12 đồng.

Sơ Y-tế Bắc-kỳ: MM. Trần-văn-Khan thư-ký phụ biện trước 34 đồng nay tăng lên 39 đồng; Đặng-mạnh-Huyên, thư-ký phụ biện trước 24 đồng nay tăng lên 29 đồng.

Sở kiểm thảm: M. Bùi-đức-Thắng, thư-ký phụ-biện trước 20 đồng nay tăng lên 25 đồng.

Nhà hỏa-lò MM. Ngô-văn-Y Dương-đình Quy trước 20 đồng nay tăng lên 22 đồng.

Hà-đông: M. Dương-văn-Chu, lính cảnh sát trước 10 đồng nay tăng lên 11 đồng.

Những phường công-tử rong phố. — Từ độ gần tết đến nay, phố hàng Đường lúc nào cũng thấy hạnh những người mặt bủ bẩn, tỉ tại sặn dịp cuối ngày. Có mấy cảng-tử và tại quan thời ong-bướm, nhân dịp đông người thì cố ngày ngày đi lẫng rong phố mà ghẹo người trên hoa, hễ gặp cảo cô thiếu-nữ đi mua hàng qua phố đó thì họ thì lời chòng chọc và nếm pháo nổ sau lưng thật là nguy-hiểm và [illegible] [illegible] [illegible] không biết xấu chăng thì hỏ ai!? Nhưng người đàn bà cứ nói nên rồi mãi. Ông chồng ý chừng giữa thọ, nên cầu bậy: nói ngớp vậy, ông chồng cứ cởi nhời hỏi: «Thôi kiếp này đi trót lỡ lỏi là thắng chồng hịch ẹn, đến kiếp sau thì lấy thằng quách, lấy thằng giới nhé. Tôi đi về, đã tết hết thước, lỏ sẽ nói chuyện cổ tích và thần-thuyết cho mà nghe, hay đào đề». Nói rồi lấy tay đắt vợ, nhưng bị nói vợ sự lại và lấn ra, bắt tả đứng không vững, ngã chồng lênh bệ ay ra cái. Lập ngớp đứng dậy tơn lại giở khoảnh, bồng bên lèo: «Thôi trời ơi! cơ khổ làm cỗ lọ đầu, và tung gói xái đầy đầy rồi. Vậy không về thì bước! nói xong tôn rất giấy đánh, người vợ liền cong đi mất, đến hôm sau có đánh điểm soi đã sẽ xét mũi, song bẩn đau mất rồi, nếu không nhặt được, đành đứng lỗn, hỏi rõ mấy cái và ngắm một lượt rồi rồi đứng đi. Rồi lại ngẫm cô bác: «Thôi ốt mà sống ra nhật». Lời thật đó, ý hẳn cũng ám ảnh cho cái đời sao đó, nên đã kêu giời hoài mấy người đứng xem cũng vỡ, một người hiểu sự tình đi về đọc mấy câu thơ tức cảnh:

Tết nhất làm chi kẻ vẽ trò,
Làm cho báo nghiệp đứng mùa to.
Vốn tôn «xanh biệt» đem thất nốt,
Vợ khéo đơn gào chịu nhất trò.

E.

Hội Trí-tri. — Nhân dịp tết Nguyên-đán, ủy hích mời các ngài hội-viên đúng lại gió chiều ngày tháng mới qua bộ lại hội-quán để cùng chúc mừng năm mới.

Hội Trí-tri kính cáo.

Danh-dự hội-viên. — MM. Cảo-đức-Khai, thư ký tuần-sự ở Ha-giang; Ngô-văn-Thường trí-chánh Vị-khuyên và Bế-văn-Cần, phó tổng làng Phương-độ, chánh Vị-xuyên, vì đã có công trong khi làm chức vụ nên đều được thưởng danh-dự hội viên hạng nhì.

Bến tại hiệu bào-chế:

CHASSAGNE
59, Rue Paul Bert, Hanoi.

Tăng lương. — Các người làng sự các công sở có tên sau này được tăng lương:

Bắc-ninh: M. Phan-v-Duyên, thư-phái phụ-biên trước 16 đồng, nay tăng lên 18 đồng.

Nam-định: M. Trần-quang-Mai, thư phái phụ-biên, trước 18 đồng nay tăng lên 21 đồng.

Phúc-thọ: MM. Đào-ngọc-Liễn, lục-sự phụ biên trước 35 đồng nay tăng lên 40 đồng; Lê-văn-Lâu, thư-ký phụ-biện trước 30 đồng nay tăng lên 44 đồng.

Sơn-tây: M. Hoàng-văn-Bảo, thư-ký phụ biên trước 25 đồng nay tăng lên 30 đồng.

Sơn-tây: M. Ng-văn-Giu, thư-ký phụ biện trước 25 đồng nay tăng lên 28 đồng.

Thái-bình: M. Ng-thị-Thuần, sai cảnh sát, trước 18 đồng nay tăng lên 22 đồng.

Cao-bằng: M. Đào-văn-Liên, lính cảnh-sát trước 12 đồng nay tăng lên 15 đồng.

Vĩnh-yên: M. Ng-đình-Thiện, trước 18 đồng nay tăng lên 12 đồng.

Sở Y-tế Bắc-kỳ: MM. Trần-văn-Khan thư-ký phụ biện trước 34 đồng nay tăng lên 39 đồng; Đặng-mạnh-Huyên, thư-ký phụ biện trước 24 đồng nay tăng lên 29 đồng.

Sở kiểm thảm: M. Bùi-đức-Thắng, thư-ký phụ-biện trước 20 đồng nay tăng lên 25 đồng.

Nhà hỏa-lò MM. Ngô-văn-Y Dương-đình Quy trước 20 đồng nay tăng lên 22 đồng.

Hà-đông: M. Dương-văn-Chu, lính cảnh sát trước 10 đồng nay tăng lên 11 đồng.

Những phường công-tử rong phố. — Từ độ gần tết đến nay, phố hàng Đường lúc nào cũng thấy hạnh những người mặt bủ bẩn, tỉ tại sặn dịp cuối ngày. Có mấy cảng-tử và tại quan thời ong-bướm, nhân dịp đông người thì cố ngày ngày đi lẫng rong phố mà ghẹo người trên hoa, hễ gặp cảo cô thiếu-nữ đi mua hàng qua phố đó thì họ thì lời chòng chọc và nếm pháo nổ sau lưng thật là nguy-hiểm và [illegible] [illegible] [illegible]

DƯ LUẬN

Về sự nghe diễn thuyết và đọc báo chương

Quốc-dân ta (xưng là) lâu lâu lại, cái cụ họ đã mục-nát gần hết rồi, ngon có tân học sản được mới mẻ ở giữa không trung, luồng gió cao cao quá không tới, luồng gió thấp thấp quá không thông, thành ra dân ở giữa khoảng gió Á mưa Âu, mà trí thức vẫn còn dầu-đần; nước bon bốn nghìn năm mà dân trí vẫn còn ấu-trĩ! Đó là do ở sự học-vấn phổ-thông chưa phổ cập; sự học-vấn phổ-thông chưa phổ cập có lẽ cứ dân ngu ư, ngu mãi, vụng dại, vụng dại hoài chăng? Nên chi phải tìm một cách học-vấn rất dễ dàng tiện có thể giáp cho người không được học, chỉ mang tai nghe, đem óc nghĩ sẵng có thể tinh thông mà không vụng dại nữa, sự học-vấn dễ dàng tiện ấy không gì bằng nghe diễn-thuyết cho nhiều, đọc báo chương cho rộng. Vậy muốn đem sự học-vấn ấy cho cả quốc dân ai cũng được nghe được biết thì trước hết phải lập diễn thuyết đài, độc báo trường ở các tỉnh-lị cùng thôn quê; nói đến đây chắc cũng có ông bảo rằng: «Diễn thuyết đài, độc báo trường muốn dựng lắm, lấy của đâu mà không trong được khắp»; Thưa rằng: «Đình, miếu, văn-chỉ hay là công-quán ở các tỉnh-lị cũng thêm quá dân dân cũng có sẵn, để là diễn thuyết đài, là độc-báo trường chứ gì.» Bảo rằng: «Bài diễn thuyết ai làm cho đã được?» Thưa rằng: «Các bài diễn thuyết trong mấy năm nay vẫn chưa chắt đầy đủ ở các công quán có diễn thuyết đài ở xó lỉnh lỏa kia, sao các bài ấy mà phân phát tận nơi là bài diễn-thuyết.»

Bảo rằng: «Báo-chương tiền đâu mà mua đã? các thứ báo ai bỏ tiền túi ra mua?» Thưa rằng: «Sự sai lương hương-lục trong mấy năm nay, bởi ăn uống lăng nhăng, lần công quỹ nơm nớp hằng ngày nhiều hơn trước, trong một năm lấy số tiền công quỹ độ 24$ mua ít ra cũng được hơn thứ báo, sao các thứ báo ấy báo nữa thì không phải giả tiền.» Bảo rằng: «B.Ết ai là đủ tư cách đứng lên diễn đài mà diễn, ngồi giữa độc báo trường mà đăng báo?» Thưa rằng: «Đủ tư cách mà sung vào chức này phải tuyển người có học-thức, hiểu thuyết nhanh, học-vấn thông, lại là lòng công ích. Bảo rằng: «Người có đủ tư cách ấy là ai, mà ai là người đủ tư-cách chịu cái công đứng cái việc công ích cho đồng-bào đối với cả tư-nhân thì không có lợi gì lợi gì?» Thưa rằng: «Người đủ tư-cách nhân-nhân vẫn ăn nằm ở thôn quê thành thị, vẫn nằm ôm bụng than thầm cho sự học-vấn (nong-la, mỗi mắt mong hoài về dân trí dân đức chẳng nơi đến con đường tiến bộ. Những người ấy mà đồng-bang ta yên cầu với chính-phủ gia ân cho hoặc ngồi thứ hay là lương bổng mà tuyển bổ sung vào chức ấy thì các người này sẽ vui lòng mà gánh-vác ngay; lương bổng cần chi người này chẳng sống không nổi gì. Ta vẫn công nhận rằng cái kiến bàn cho miễn là đề miệng nuôi thân cho sống, khỏi ý lợi điều ai, rồi rất hết trách tâm giả nợ sái hàng to! Bảo rằng: «Đài... Trường., bài diễn thuyết, báo-chương người giảng khi đã đâu có đó cả rồi, chẳng dân tình còn đang lúc nghèo nàn, người còn cần cần cần cái cày cấy cuốc bừm để cách đồng khô nơi nước ngập hơi, người còn gần-gánh thiết thân, vai đeo chân chạy ở phiên hội sớm, ở bỏ chợ trưa kia còn đâu đã miệng mà ăn, miệng vẫn đói tri-thức vẫn rỗi, lấy thì giờ đâu mà nghe đọc (lắng)?» Thưa rằng: «Những hạng người ấy là phần ít, còn xét ra phần nhiều những cặp ngông-nghênh, các có ông lại vì sự học-vấn chưa phổ-cập, thân thế chưa phải lo toan, thời thì ngồi rỗi sinh ra nhiều chuyện bất lương, tâm tính nhàn vào quán bài nước bạc, tửu-quán ca-lâu, tuy gọi chỉ ngồi rồi quá sinh ra chuyện «ngứa» tán «năm» rồi mắc xấu nhau ra, cái sự về cái ung sinh ra lắm chuyện gớm ghê thương luật bại lý, cũng vì cái «quán sinh bất thời» thì những hạng ấy ai bảo không có thì giờ nghe giảng.» Vậy nay ý giả ký-giả thiển nghĩ đương lúc bần-khai này, sự học vấn phổ-thông chưa phổ cập mà nhân đó dựng ra diễn thuyết đài, độc báo trường, nhất quyết đã nắm sát nhân vào nghe đăng lựa như khát được uống, đói được ăn, còn sự ăn đang nghe đời nhân đó mà tổng khứ dần đi được (phàm người đã thích một sự gì thì ngoại việc điều xa nhác sẽ.) Nay dân chúng chính là đương lúc muốn nghe diễn thuyết và đọc báo chương mà lập lên đài đàn thuyết trường đọc báo, trong một tháng đọc giảng mấy kỳ. Còn thường bà thấy ở tỉnh buổi chiều gió mát, ban tối giảng trong, thì lúc nào đọc đăng cũng được cả. Một bài diễn văn có thể cảm hích được lòng người nhất nhất hóa nên can-đảm, bao lo biến ra lương thiện. Một tờ báo chương có thể cảm hóa được người biết cách tinh tế ấn, phường quán bài nước bạc, tửu quán ca lâu nghe thấy ngồi bứt phạt mãi, mảnh giấy mỏng mãi cũng phải thẹn thùng mà tự thủ...

Đồng bào ta nghĩ sao?

Mong rằng các bậc thức giả sẽ vì quốc-dân mà xướng xuất lên việc này cho.

Động-viên Đào-tuấn-Ích

VĂN UYỂN

Giấc mộng đêm hôm hăm-hai tháng chạp

Hăm hai tháng chạp, hăm hai...
Trong giờ thấy có một người đến chơi.
Áo dài, mũ lỏa, lời thời.
Râu ria, mặt mỏ, mắt lời bụng to.
Đầy xong, khệ nệ vào nhà,
Buông câm ta với bước ra chào mời:
«Tuy-nhân gặp buổi âm giới;
Quý-nhân đâu bỗng lạc-loài đến đây?
Cao-danh, quý tính cho hay,
Có điều chi dạy ngu này hoan-nghênh»
Khách rằng: «Sao khéo lẻ tinh?
Đêm khuya mấy độ, trăng thanh mấy
Sẻ dây, lựa vậy mặt mài, [nỗ]
Ai tri-âm đó quản người hay sao?
Người thư-viện, kẻ trà bào.
Gần đây há phải người nào xa xôi.
Tôi từ vâng chiếu-chỉ trời, [cơm
Thổ-công nhờ chức nhà người trông-
Bấy lâu buổi sáng chiều hôm, [tác.
Lời ngâm thánh-thót, tiếng đàn tiêu-
Thầm yêu, trộm giấu biết bao,
Tiếc vì chưa được đôi nào gặp nhau.
Tuy nhiên ý hiệp tâm đầu,
Khi thân chẳng lẻ là cầu mới thân.
Hăm-ba nay đã đến tuần,
Sớm mai thi-tự phẩm trầu về tiên.
Ghé qua tỏ-biệt bạn hiền,
Một lời trân-trọng muôn nghìn ái-ân».
Nghe thôi xiết nỗi ân-cần,
Tiếc thay hạ-gió trì-trì mấy người!
Cầm tay kéo ghế mời ngồi, [rõ.
Phước, vẫn thuốc, thánh, thơi chuyện-
Khách rằng: «Tinh cảnh nhà nho,
Xét ra thực khó khai cho nên tờ;
Sớm thì điệu phủ văn thơ,
Chiều chiều ấp ủ trẻ học-trò nghề-nga,
Bữa thường rau cỏ qua loa,
Khi giết lợn mổ gà cành-cơi.
Quanh năm lặng lẽ yên vui,
Vợ chồng hòa-thuận tôi đòi thanh-
Một nhà trên dưới tươi-mười, [thơi.
Chẳng lời nhọc nhằn, không lời thiệt-
Ở đây sướng một năm trọn, [hơn.
Sở tay một quyển vẫn còn rảng tinh.
Rồi đây tâu chốn thiên-đình,
Biết rằng tương-đế tin mình cho
Hay là lại trở vị tinh, [chăng?
Ai tiến, bỏ đạo, làm thinh cho người».
Nghe lời khách nói mỉm cười,
«Sự tình thời cũng nhờ người xét cho.
Một lời tâm phúc thưa qua,
Quá tin chẳng nệ thực-hư nói ngay.
Rộng tha cơ chẳng chấp lấy may,
Kẻ ra tội lỗi ngu này tiếc chi?
Ngày rằm mồng một hai kỳ,
Hương hoa chẳng có chết gì như ai.
Hăm-ba này buổi về trời,
Cũng không cũng vái dám coi làm
Tội gì còn có thể thương, [tường.
Bằng như có lỗi mà nhường được nào?»
Khách rằng: «Người nói hay sao?
Văn-minh thời-đại ai nào kể chi?
Làm gì những thói u-mê,
Ai rằng tội lỗi thì thề rồi ra.
Ta tay chửa rụng tóc-tơ,
Đời thì cam chịu ấy là bo-chẳng ăn,
Học chi thói hủ phàm-trần,
Vơ bèo vạt tép hơi đâu đòi đoi.
Thay đen đổi trắng vẽ-vời,
Làm cho lắm kẻ thiệt thời oan-khiên.
Thương thay một lũ dân đen,
Ngu-si chỉ biết lấy tiền làm khôn.
Biết đâu công-lý là hơn,
Khiến cho mấy đứa tham tàn được nư,
Miệng ngon ăn đến gần kề,
Ăn không mất hương tội gì chẳng buông.
Phen này về trước thiên-nhan,
Quyết tâm tỏ hết ấy mới yên đạ này.
Tiễn-sinh đây nhé anh em, [chi.
Bụt lời nói thực chẳng phiền ngại
Lòng này sở dĩ yêu vì, [nay,
Cũng là mến đó nhân-nghi, thắng
Cuống đem đặt, chẳng riêng tây,
Chẳng hề dấu bảo.c.ẳng hay tin nhàm!
Quý-thần đâu có giám-tham,
Có đâu xét thật đầm hàm được xuôi.
Mấy lời tâm phúc vừa rồi, [sam»
Lượng cho cũng gặt, chấp thời cũng
Nghe lời khách nói người sơn,
Cầm tinh cho khách mà thương cho
Rằng: «thôi, thôi thói quen rồi, [đời
Tàu trời, trời cũng đến thôi là cùng.
Quan trần lâu-lịch vẻ-vang,
Cửa nào mà lọt chẳng sang mà rằng.
Cửa trần họ lọt đã xong,
Cửa trời họ cũng lọt thông đến trời.
Nghe tôi, ông sớ tâu trời,
Quá trang lắm kẻ thiệt đời xưa nay.
Có lòng thương đến dân này,
Thiếu gì việc khác còn hay gấp mười.
Kìa như nước lụt nơi vừa rồi,
Bắc-kỳ muôn vạn mạng-trời cùng say.
Dân đau đầm đuối thương thay!
Nên đem việc ấy tâu ngay cửa trời.
Hoa mai ngát có thương đời,
Năm sau bắn cũng đẹp mười cho nhờ.
Hen cơm rồ gạo lm no,
Được như thế ấy mới là thâm ân.
Lo gì những đứa tham ăn,
Chẳng lần thì sẽ ngắc ngư cho dần.
Sẻ gì lẽ kiến đùm sâu, [rằng»
Tiền nhân đâu có mặc đầu vô-ích.
Khách rằng: «Vâng lời ý chẳng,
Một lời tâm-phúc ghi bên dạ này.
Chuyện trò nói buổi hôm nay,
Sớm mai tuổi đã chia tay tiên phàm.
Nói thôi tay vẫn cầy-đàn.
Hành vân lưu-thủy dịp đàng khoan
Vui vầy hi-hả cùng nhau, [mau.
Đèn sao sao vội, điện sầu sầu tỏ.
Giật mình chợt tỉnh giấc bèo,
Bài hoa tay thảo làm ghi một bài.

Song-nam: N.uyễn văn-Thuộc.

THUỐC TRỊ NÓNG LẠNH VÀ RÉT

rất linh-nghiệm, rất có tiếng



Phải mua thứ [illegible] Bướm mới là thứ thiệt.

Mỗi trong vỏ thuốc có gói theo giấy chỉ cách dùng, hãy y theo cách chỉ mà dùng mới thấy hay.

Thứ bột mỗi gói 0$10

Thứ hoàn mỗi sẻ 0$10

Tiệm cái :

ĐẠI-QUANG DƯỢC-PHÒNG

46 bis, Tổng-đốc Phương, Cholon

Có gói bán cùng mấy tiệm thuốc bắc khắp cả xứ Nam

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ: 1$00

Bán tại hiệu Báo-chí

L. BLANC

61, phố Paul-Bert, Hanoi

GARAGE AVIAT

Góc phố Rialan và phố Gambetta, Hanoi

CHO THUÊ XE Ô-TÔ

Riêng về đám cưới



GIÁ CHO THUÊ Ô-TÔ

1. — Những xe không khỏi Hanoi, và miễn chung quanh, kể cả đường cái quan, thì cho thuê giờ, giờ thứ nhất. . . 4$00
Các giờ sau 3,00
2. — Đi kém 100 km. đồ độ 1 giờ giờ xuống đi cả thảy 3 giờ 1/2 giờ xuống, một km. 0,20
3. — Đi từ 100 đến 200 km đồ 3 giờ giờ xuống, tính đồ đồng mỗi giờ đi độ 40 km. một giờ một km 0,19
4. — Đi 200 km. giờ lên, đồ 3 giờ giờ xuống, đi đồ đồng 40 km. một giờ, một km. 0,19
5. — Xe 10 mã-lực, 4 chỗ, thuê ngày 15$00 và liền dầu xăng,
— Xe 12 mã-lực, 7 chỗ thuê ngày 20,00 và liền dầu
Đi qua cái số 100 km. thì cứ mỗi một 100 km. hay một phần về 100 km về xe 10 mã-lực 4 chỗ, nữa giá thêm. . 8$00
Về xe 12 mã-lực 5 hay 7 places 10,00
Người thuê xe theo cái giá 2-3-4 mà giữ xe lâu hơn cái lệ đã định, thì những giờ để xe đợi, phải giả mỗi giờ là . . . 1,50

Còn giá riêng nữa về các thứ xe khác.

MỚI TÁI BẢN

QUỐC-VĂN GIÁO KHOA THƯ

Lớp Đồng-Ấu

Giá bán 0$10

Bán buôn và bán lẻ xin viết thơ cho

M. BÙI-XUÂN-THÀNH

Quản-lý nhà in Trung-Bắc tân-văn. 61-63, Phố hàng Bông. -- Hanoi

TÂY-DU

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC Giới-thiệu

Đường Thái-tôn nhận tin, lại sai quan thừa-tướng *Ngụy-trưng* ra hộ-vệ ở phía cửa sau. *Ngụy-trưng* vâng lệnh, đêm hôm ấy đội mũ mặc giáp, cầm thanh bảo-kiếm ra đứng tại phía sau, tùy đó lại chẳng thấy có ma quỉ chi nữa.

Tuy vậy, bịnh-thế *Đường Thái-tôn* cứ mỗi ngày một nặng, mới gọi *Trưởng-sân-công* vào để dặn bảo quốc-gia đại-sự, rồi lâm gọi thay áo, chỉ đợi giờ thăng-hà (1) mà thôi.

Bấy giờ quan thừa-tướng *Ngụy-trưng* đứng ở bên cạnh giường nằm, cầm lấy tay vua *Đường Thái-tôn* mà tâu rằng:

— Xin bệ-hạ cứ yên lòng, kẻ hạ-thần có một cách giữ cho bệ-hạ được trường-sinh.

Đường Thái-tôn nói:

— Ta đã gần chết đến nơi, phỏng còn cách gì mà giữ cho được?

Ngụy-trưng tâu rằng:

Kẻ hạ-thần xin dâng bệ-hạ một phương thuốc này, khi bệ-hạ phách xuống âm phủ có gặp cho chức *Phong-đô phán-quan* là *Thôi-giác*, sẽ được vô sự.

Đường Thái-tôn hỏi rằng:

— *Thôi-giác* là ai?

Ngụy trưng tâu rằng:

— *Thôi giác* là bề-tôi của đức tiên-đế. Trước làm quan lệnh ở *Tư-châu*, sau thăng đến *Lễ-bộ thị lang*. Khi *Thôi giác* còn sống cùng hệ ba-thần kết giao rất thân, đến nay chết rồi hiện làm chức *Phong đô phán-quan* ở dưới âm-phủ, giữ sổ sinh-tử, thường thường vẫn báo mộng cho kẻ hạ-thần, thân-nhau trò-chuyện. Nếu bệ-hạ trao bức thư này cho *Thôi-giác Thôi-giác* nhất-nhất tình thân của kẻ hạ-thần, tất phải đề bệ-hạ trở về.

Đường Thái-tôn nghe nói, cầm lấy phong thư đem vào tay áo, rồi nhắm hai mắt. Trong ba cung sáu viện cùng các quan văn võ triều-thần đều khóc-lóc và phát tang. Đem tiếng *rước* vào *Bạch-hổ điện*.

HỒI THỨ XI

Lại nói chuyện linh-hồn *Đường Thái-tôn* bàng-khuâng vơ-vẩn tự trong *Ngũ-phương lân* bước ra, bỗng thấy quan ngự-sâm tâu xin ngự-giá đi săn. *Đường Thái-tôn* vui-vẻ mà theo đi. Đi trong hồi lâu, linh-mã theo hầu bỗng hiu mất cả, chỉ còn một mình lặng-thặng đi ở chốn hoang-gió.

Đường Thái-tôn đang bỡ-bỡ kinh-ngạc, không biết lối nào mà đi thì nghe bên cạnh có tiếng người gọi tên mà bảo rằng:

— *Đại Đường hoàng-đế* đi đâu thế kia?

Đường Thái-tôn nghe nói, ngẩng đầu lên nhìn thì thấy người ấy đầu đội mũ đen, mình mặc áo bào, lưng thắt đai ngọc, tay cầm hốt ngà, quả tại nên đường mà tâu rằng:

— Muôn tâu bệ-hạ! kẻ hạ-thần không kịp nghênh-tiếp, xin bệ-hạ tha thứ tội cho.

Đường Thái tôn hỏi rằng:

— Nước-người là ai, nên nói cho ta được biết.

Người ấy nói:

— Kẻ hạ-thần thuở xưa làm tới đức tiên-đế, làm quan tịnh ở *Tư-châu*, sau thăng đến *Lễ-bộ thị-lang*, tên gọi *Thôi-giác*, hiện nay linh chức *Phong đô phán quan* ở dưới âm-phủ. Hôm trước kẻ hạ-thần thấy việc *Kinh-hà long-vương*, bắt bệ-hạ ngày nay thế nào cũng tới đây, vậy phải ra đây để nghênh-tiếp.

Đường Thái tôn kiết bạo mừng-rỡ, vội-vàng nắm lấy mà bảo rằng:

— *Thôi tiên-sinh* ơi! quan thừa-tướng *Ngụy-trưng* có một phong thư gởi cho tiên-sinh, mấy sao ngày nay tôi lại sắp đây!

Nói xong, liền thò vào trong mình lấy một phong thư trao cho *Thôi-giác*. *Thôi giác* cầm lấy mà mở ra xem. Bức thư như sau này:

«Tiểu đệ là *Ngụy-trưng* cúi đầu thưa «trình đề *Phong-đô phán-quan Thôi* «tiên-sinh soi xét.

«Ngày đến cát thần giáo du thổ «trước, lúc nào tôi cũng trông-mong «cảm dung. Bỗng nhiên trong mấy năm «trời, anh em phải cùng nhau xa cách, «nhưng tiên-sinh có lòng quyến-luyến «cho nên trong khi giữa mộng, vẫn «được hầu chuyện, một vui đàm dường «cách-bức, mối rất mực nơi.

«Nay nhân chúa-công tôi thình linh «tạ thế, vì việc đất lạng ở dưới âm «táo, tất nhiên được cùng tiên-sinh «gặp gỡ, xin tiên-sinh cũng vì tình «giao-du mà tìm cách cứu cho chúa-«công tôi lại được trở về dương-thế «tôi tôi được đội ơn tiên-sinh bội-«cùng vậy.»

Thôi giác xem xong bức thư, hớn hở vui lòng mà tâu rằng:

— Cái việc *Ngụy* thừa-tướng chăm sóc nghiệt-long, kẻ hạ-thần đã biết từ trước. Và *Ngụy* thừa-tướng ở trần-thương thế, lại thường viếng trăng năm giúp-đỡ cho sun chầu bệ-hạ-thần, nay đã có thư tới đây, xin bệ-hạ cứ yên lòng, thế nào hễ hạ-thần cũng giúp cho bệ-hạ lại được trở về dương thế.

Đường Thái-tôn tỏ lời cảm tạ. Rồi đem lời thi bằng thấy sẽ biết rõ Thanh-y đồng-tử tay cầm trang-văn bảo cái, reo to lên mà nói với *Đường Thái-tôn* rằng:

— Chúng tôi vâng mệnh vua *Diêm-vương* đến thỉnh bệ-hạ.

Đường Thái tôn liền cùng *Thôi giác* theo hai gã Thanh-y đồng-tử cùng đi. Bỗng thấy một cái thành lớn. Trên cửa thành treo cái biển, có đề bảy chữ đại-tự rằng: «*U-minh địa-phủ quỉ-môn quan*».

Hai gã Thanh-y đồng-tử rung đùng oanh-oanh, đưa *Đường Thái tôn* đi qua cửa thành, thẳng đường vào đến trong phố. Khi vào tới nơi, *Đường Thái tôn* trông thấy đức tiên-đế là *Lý-uyên*, anh ruột là *Kiến-thành* và em ruột là *Nguyên-cát*.

Kiến-thành và *Nguyên-cát* thấy đều mắng rằng:

— A! *Tần-vương* (1) đã xuống đây!

Nói xong, xăm lại tâm lấy mà đánh đấm mang. May nhờ có chức *Phán-quan* là *Thôi-giác* gọi một tên quỉ sai một xanh-xanh nhảy đến, quát mắng *Kiến-thành* và *Nguyên-cát*, bấy giờ *Đường Thái-tôn* mới gỡ thoát thân mà đi.

Đi được mấy dặm, trông thấy một nơi lâu-đài rất rực-rỡ. Mái hương thơm sực, hai người đến lặng chiêm sáng dẫn đường đi trước, rồi đến *Thập-điện Diêm-vương*. *Thập-điện Diêm-vương* đều bước xuống đưới thềm để nghênh-tiếp *Đường Thái-tôn*. *Đường Thái-tôn* sợ hãi, không dám bước bịu.

Thập-điện Diêm-vương nói:

— Bệ-hạ làm vua ở dương-thế, còn chúng tôi đây làm vua ở âm-phủ, tuy có lễ nên phải nhường nhau, bệ-hạ phải qua-khiêm.

Đường Thái-tôn nói:

— Tôi vì đâu tội mà bỏ đây, khi nào còn dám kể đến sự lớn vua ở dương-thế.

Kẻ vào đến *Sâm-la điện*. *Thập-điện Diêm-vương* cùng *Đường Thái-tôn* làm lễ tương-kiến rồi đều cùng lần chỗ mời nhau. Hồi lâu, *Tần quảng-vương* (tức là *Diêm-vương*) thì lễ cầm tay mà nói với *Đường Thái tôn* rằng:

— Cam nghiệt-long ở *Kinh-hà* có kiện bệ-hạ về việc để nhận lời cứu nó mà lại sai giết nó là bởi cớ gì?

(Còn nữa)

(1) Vua chết thì gọi là thăng-hà.

(1) Thần-dân tôn là tần *Đường Thái-tôn*.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiêu Đẳng chủ - Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

Les cheveux de Fauchelevent se hérissèrent, il se leva debout, puis tomba adossé à la paroi de la fosse, prêt à s'affaisser sur la bière. Il regarda Jean Valjean.

Jean Valjean gisait, blême et immobile.

Fauchelevent murmura d'une voix basse, comme un souffle :

- Il est mort !

Et se redressant, croisant les bras si violemment que ses deux poings fermés vinrent frapper ses deux épaules, il cria :

-- Voilà comme je le sauve, moi !

Alors le pauvre bonhomme se mit à sangloter. Monologuant, car c'est une erreur de croire que le monologue n'est pas dans la nature. Les forces agitat ous parlent souvent à haute voix.

- C'est la faute au père Mestienne. Pourquoi est il mort, cet imbécile-là ? qu'est-ce qu'il avait besoin de crever au moment où on ne s'y attend pas ? c'est lui qui fait mourir monsieur Madeleine. Père Madeleine ! Il est dans la bière. Il est tout porté. C'est fini. Aussi, ces choses-là, est-ce que ça a du bon sens ? Ah ! mon Dieu ! il est mort ! Eh bien, et sa petite, qu'est ce que je vas en faire ? qu'est ce que la fruitière va dire ? Qu'un homme comme ça meure comme ça, si c'est Dieu possible ! Quand je pense qu'il s'était mis sous ma charrette ! Père Madeleine ! Père Madeleine ; Pardine, il a étouffé, je disais bien. Il n'a pas voulu me croire. Eh bien, voilà une jolie poissonnerie de faite ! Il est mort, ce brave homme, le plus bon homme qu'il y eût dans les bonnes gens du bon Dieu ! Et sa petite ! Ah ! d'abord je ne rentre pas là bas, moi. Je reste ici. Avoir fait un coup comme ça ! C'est bien la peine d'être deux vieux pour être deux vieux fous. Mais d'abord comment avait-il fait pour entrer dans le couvent ? c'était déjà le commencement. On ne doit pas faire de ces-choses là. Père Madeleine ! Père Madeleine ! Père Madeleine ! Madeleine ! Monsieur Madeleine ! Monsieur le maire ! Il ne m'entend pas. Tiens vous donc de là à présent !

Et il s'arracha les cheveux.

On entendit au loin dans les arbres un grincement aigu. C'était la grille du cimetière qui se fermait.

Fauchelevent se pencha sur Jean Valjean, et tout à coup eut une sorte de rebondissement et tout le reçu qu'on peut avoir dans une fosse Jean Valjean avait les yeux ouverts et le regardait.

Voir une mort est effrayant, voir une résurrection l'est presque autant. Fauchelevent devint comme de pierre, pâle, hagard, bouleversé par tous ces excès d'émotions, ne sachant s'il avait affaire à un vivant ou à un mort, regardant Jean Valjean qui le regardait.

— Je m'endormais, dit Jean Valjean.

Et il se mit sur son séant.

Fauchelevent tomba à genoux.

Jaste bonne Vierge ! m'avez vous fait peur !

Puis il se releva et cria :

Merci, père Madeleine !

Jean Valjean n'était qu'évanoui. Le grand air l'avait réveillé.

La joie est le reflux de la terreur. Fauchelevent avait presque autant à faire que Jean Valjean pour revenir à lui.

Vous n'êes donc pas mort ! Oh ! comme vous avez de l'esprit, vous ! Je vous ai tant appelé que vous êtes revenu. Quand j'ai vu vos yeux fermés, j'ai dit : bon ! le voilà étouffé. Je serais devenu fou furieux, vrai fou à camisole. On m'aurait mis à Bicêtre. Qu'est-ce que vous voulez que je fasse si vous étiez mort ? Et voire petite ! c'est la fruitière qui n'y aurait rien compris ! Ou lui campe l'enfant sur les bras, et le grand-père est mort ! Quelle histoire ! mes bons saints du paradis, quelle histoire ! Ah ! vous êtes vivant, voilà le bouquet.

— J'ai froid, dit Jean Valjean,

Ce mot rappela complètement Fauchelevent à la réalité, qui était urgente. Ces deux hommes, même revenus à eux avaient, sans s'en rendre compte, l'âme trouble. Il en eux quelque chose d'étrange qui était l'égarement sinistre du lieu.

— Sortons vite d'ici, cria Fauchelevent.

Il fouilla dans sa poche, et en tira une gourde dont il s'était pourvu.

— Mais d'abord la goulte ! dit il.

La gourde acheva ce que le grand air avait commencé. Jean Valjean but une gorgée d'eau-de-vie et reprit pleine possession de lui même.

Il sortit de la bière, et aida Fauchelevent à en recloner le couvercle.

Trois minutes après, ils étaient hors de la fosse.

Du reste Fauchelevent était tranquille. Il prit son temps. Le cimetière était fermé. La survenue du fossoyeur Gribier n'était pas à craindre. Ce e conscrit s'était chez lui, occupé à chercher sa carte, et bien empêché de la trouver dans son logis puis qu'elle était dans la poche de Fauchelevent. Sans carte, il ne pouvait rentrer au cimetière.

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

XÃ-HỘI TIỂU-THUYẾT, của ông Victor Hugo

NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

Ông năm trơ ra đó, da không còn sắc máu, mà không cựa-cạy gì nữa.

Lão coi-vườn nói không ra hơi nữa :

— Thôi, ông chết mất rồi !

Rồi thì lão đứng phắt dậy, hai tay khoanh lại mạnh quá đến nỗi như là nắm tay mà đấm vào hai vai mình vậy, phẫn chí mà rằng :

— Thì ra ta cứu ông chẳng thấy đâu !

Nói thế rồi thì khóc nức-nở. Rồi thì nói một mình, ai bảo rằng sự nói một mình không phải là một sự tự nhiên, thì là lầm. Phàm người ta cảm-xúc cái gì dữ quá, nó bốc lên miệng mà nói ra lớn tiếng.

— Việc này là chỉ tại lão *Mestienne*. Lão xuẩn ấy, sao lại đi chết ? Sao lại chọn giữa lúc không ai ngờ mà chết đi như thế ? Thật là lão đã giết mất ông *Madeleine*. Cha *Madeleine* ơi ! Kìa ông nằm trong săng kia rồi. Săng đã khiêng sẵn đến mà kia rồi. – Nhưng mà cũng lại nên ngẫm, những việc như thế này thì phỏng có là điên dại hay không ? Trời ơi ! là trời ! Ông chết rồi ! Mà này, thế còn con nhỏ nữa thì rồi ta biết đem nó đi đâu ? Mụ bán hoa-quả kia rồi nghĩ ra thế nào ? Người như vậy mà chết như vậy. Trời ơi, có lẽ nào như vậy ! Ta còn nhớ đến cái khi mà ông chui xuống gầm cái xe của ta thuở trước ! Cha *Madeleine* ! Cha *Madeleine* ! Ông này ra chết mất rồi đây mà, ta đã bảo có sai đâu. Tội bảo ông, ông chẳng nghe tôi. Thôi thật là ta đã làm một việc chí càn-dỡ ! Ông chết mất rồi, cái ông đại hiền-nhân quân tử trong số những hiền-nhân quân-tử trời đã sinh ra ! Nhưng còn con bé ! Trước nữa ông mà chết thì ta cũng không về dàng kia làm gì nữa. Ta ở lì ngay đây thôi. Đã cất tay nên một thủ-đoạn xuẩn-ngốc như thế này (thì còn sống làm gì nữa) ! Rõ thật hai thằng già mà dại ! Nhưng trước hết ta hãy hỏi ông làm thế nào mà vào được trong nhà dòng ? Việc xuẩn-ngốc là phát khởi từ đó. Ai đâu lại có đi làm những việc như thế bao giờ. Cha *Madeleine* ! Cha *Madeleine* ! Cha *Madeleine* ! Cha *Madeleine* ! Ông *Madeleine* ơi ! Quan thị-trưởng ơi ! Ông không nghe thấy tôi gọi nữa rồi. Bây giờ thì mặc ông đấy, ông làm thế nào cho qua khỏi bước này thì ông làm !

Lão tru lên như thế rồi giơ tay lên vò đầu bứt tóc.

Nghe bên kia bụi cây dâng xa-xa thì có tiếng kêu kin kít. Thì ra họ đóng cổng nghĩa-địa.

Lão coi-vườn cúi xuống nhìn *Jean Valjean* lần nữa, rồi thì thấy lão nhảy chồm lên một cái, trong thế người đứng dưới hố có thể lùi được bao nhiêu thì lão lùi hết bấy nhiêu. Thì ra *Jean Valjean* đã mở mắt ra thao-láo, nhìn lão coi-vườn, mà rằng :

Nom thấy người chết là một sự khiến cho ta kinh ; nom thấy người chết sống lại, có dễ cũng kinh như thế. Lão coi-vườn ngẫn ra như phỗng-đá, mặt tái mét, mắt ngo-ngác, bấy nhiêu sự cảm-xúc là nhiều quá, khiến cho lão bồn-chồn trong ruột, không biết là mình đứng trước một người còn sống, hay là một cái thây ma. Lão đứng nhìn *Jean Valjean*, *Jean Valjean* cũng nhìn lão.

— Ta ngỡ quên đi mất.

Nói thế rồi ông ngồi nhổm dậy.

Lão coi-vườn quì xuống mà rằng :

— Lạy Đức Mẹ Đồng-trinh rất nhân-từ, chí công, chí chính ! Đức mẹ làm cho con phải một bữa sợ !

Rồi lão đứng dậy mà nói :

— *Madeleine* ông hỡi, tôi cám-ân ông !

Số là *Jean Valjean* ngạt hơi quá ngất đi mà thôi, có không-khí mát vào mặt thì lại tỉnh.

Cái mừng vì cái khiếp tự-hồ một gốc một ngọn con-nước thủy-triều, *Jean Valjean* lâu mới tỉnh lại làm sao, thì lão coi-vườn cũng gần phải bấy nhiêu lâu mới hoàn-hồn lại được.

— Vậy ra ông chưa chết ! Ông này thật là hay chữ (1) ! Thì ra tôi gọi ông mãi, ông phải trở lại. Khi tôi vừa thấy ông mất nhâm, thì tôi nói ngay : Thôi, ông này chết ngạt rồi. Vì bằng ông chết thật thì chắc rằng tôi hóa rồ, tôi hóa rồ hóa dại hóa điên-cuồng hung-tợn lên, người ta phải mặc áo điên vào cho, chứ chẳng nói bỡn đâu. Tôi mà hóa rồ thì họ bắt đem giam ở *Bicêtre*. Giá-sử ông chết mất rồi, thì ông tính tôi biết làm thế nào ? Còn con nhỏ của ông thì rồi nó ra làm sao ! Mụ bán hoa-quả chắc rằng không hiểu thế nào cả. Đem con nhỏ mà ẩn vào tay cho người ta, rồi thì ông nó chết ! Chuyện đâu có chuyện lạ đời ! Hỡi hỡi các thánh nhân-từ của tôi trên thiên-đàng, chuyện đâu có chuyện như thế ! May mà ông sống đó, hay nhất trông câu chuyện là cái đoạn ấy.

Jean Valjean nói :

— Tôi lạnh.

Lời kêu lạnh ấy khiến cho lão coi vườn tỉnh hẳn mà nhớ đến hiện-tình, hiện-tình khẩn-cấp. Hại ông già đó, dẫu rằng đã tỉnh cả rồi, nhưng trong tâm-trí mình không biết vẫn còn một cái gì quái-lạ, tự-hồ nó đo cái cảnh-trí tiêu-điều nơi nghĩa-địa mà tiết ra. Lão coi-vườn nói :

— Thôi, ta nên đi ra mau cho khỏi chốn này.

Lão nói vậy rồi rờ tay vào túi lấy ra một cái nệm, mời *Jean Valjean* :

—Trước hết ta hãy làm một tợp đã !

Không-khí mát đã làm cho tỉnh lại một nửa phần, cái nệm làm cho tỉnh nốt. *Jean Valjean* uống xong một ngụm rượu thấy hoàn tư-cách tự-chủ.

Ông đứng hẳn dậy ra ngoài cái săng mà đỡ lão kia một tay để đóng kín cái ván thiên lại.

Cách ba phút thì hai người cùng ra ngoài lỗ.

Và *Fauchelevent* lúc ấy đã khoan-hòa lắm rồi. Đằng đình không vội gì nữa. Không sợ gì cuộc-mộ *Gribier* trở về nữa. Gã «linh-mới» chắc hẳn giờ còn ở nhà, đương tìm thẻ, mà chắc rằng tìm không thấy, bởi cái lẽ thẻ ở trong túi *Fauchelevent* rồi. Gã không có thể thì không trở vào nghĩa-địa được.

(Còn nữa)

(1) Avoir de l'esprit, nghĩa đen là có tri-khôn, dịch giả tưởng chiết nghĩa nó là như tiếng hay chữ của ta, nghĩa đen hay là nghĩa bóng cũng hợp cả.

Những hồi từ đầu, đã in thành sou Quyển, mặt bên chữ Pháp, một bên quốc-văn, bán gia như sau này :

Phần thứ nhất.	Quyển I	223 trang, bán.	0 $ 50	Ở xa phải trả thêm tiền
	— II	203 —	0 45	cước, mỗi quyển. . . 0$20
	— III và IV	159 —	0 35	
	— V và VI	193 —	0 45	Cả bảy quyển gửi
	— VII và VIII	314 —	0 65	làm một gói. . . . 0, 70
Phần thứ hai,	Quyển I	218 —	0 45	
	— II và III	237 —	0 50	

KHẢO VỀ Y-HỌC CỔ CỦA TA

Châm-cứu trích lục

Ấn mạch liệu chứng

(Tiếp theo)

Lục tuyệt mạch ca

Điền tràn hòa lai tâm nại trào (nghĩa là : mạch chuyển như chim mổ đồ hồi dâm ba cái).

Ốc lậu bán nhật nhất điểm lạo (nghĩa là : mạch chuyển như nóc nhà giột, hằng nửa ngày mới rỏ một giọt nước).

Đạn thạch tiên lai tiên tức tiên (nghĩa là : mạch chuyển như mũi tên hay rồi lại tan)

Áp chỉ tân loạn châu giải tán (nghĩa là mạch chuyển tân loạn không nhất định)

Ngư tường tự hữu diệc tự vô (nghĩa là : mạch chuyển như có lượng tưởng như có tưởng như có tưởng như không).

Hà dư tỉnh trung khiếu như dược, (nghĩa là mạch chuyển như tôm, tỉnh thoảng nhảy một cái trong khi vắng người.)

Kỳ nữ y gia tử tế khán (nghĩa là : nhẫn bảo nhà làm thuốc xem cho kỹ)

Lục mạch nhất kiến hàn hu dược, (nghĩa là : trong sáu thứ mạch ấy, nếu thấy một thứ nào cũng đừng bốc thuốc).

Thương hàn hãn nghi tảo hạ nghi trì

Trị bệnh thương hàn, trước hết phải biện biện chứng và lý chứng, (biểu là ngoài, lý là trong), biểu chứng thì nên phát tán cho ra mồ hôi, lý chứng thì hạ cho lợi đại tiện. Hãn nên sớm, hạ nên muộn, hãn, ba sai, thì biến chứng không biết thế nào mà kể. Bởi vậy tiền nhân bàn phép trị thương hàn, có câu hãn nghi tảo hạ nghi trì, thật là lời bàn rất đích đáng.

Hãn nên sớm — vì rằng phong hàn tự ngoại xâm nhạo, lớp trên phát tán, thì tà không truyền vào lý mà sinh bịnh nặng, tức như ông Trọng-Cảnh nói : « nếu đã biết được chứng hậu, thì nhất là đêm ấy sẽ điều lễ cho giải liền ngay, chứ không đợi đến sáng ».

Hạ nên muộn. — vì rằng : phong hàn đã truyền vào lý, nhưng tất phải đợi nhiệt tà đọng trệ, thành ra chứng vị phủ rồi sẽ hạ, thế là nên phạm thì phạm cũng chẳng can chi, hằng nhiệt tà chưa thịnh mà đánh hạ, thì chính khí thương, hàn tà thêm hư kết tụ, tức như lời ông Trọng Cảnh nói : hạ sớm thì thành bĩ khí kết hung.

Lời dặn

Hãn nên sớm, hạ nên muộn là nói thư tự phép trị chứng không phải là thời khắc sớm muộn, sao có người lại cho là ; phát hãn nên về dương phận, tức là trước giờ ngọ, hạ nên về âm phận, tức là sau giờ ngọ, vậy thì vẫn lý xuyên tạc lắm.

Về lại có người đã không biết phép trị thương hàn, lại không biết tạp chứng giống như thương hàn cũng có bịnh là phát hãn, hãn không khỏi thì đánh hạ, làm cho tổn thương nguyên khí, gây nên chứng bịnh to, tất là chết vì thuốc, chứ không phải chết vì bịnh.

Thương hàn khả hãn bất khả hãn

Hãn nghĩa là ra mồ hôi để giải biểu.

Hãn có ba phép

1· Ôn tán. — như tiết giới đã lạnh, về phần người thì tâm thận, nếu dương khí không xung đột, thì không phát được hãn, cho nên thân thể dẫu nóng lắm, cũng phải dùng phương tễ tân ôn.

2 Lương giải. — như tiết giới nóng bức, về phần người thì biểu lý khô học, nếu âm khí không nhu nhuận, cũng không phát được hãn, cho nên phải dùng phương tễ tân lương

3· Bình giải. — như bịnh nên âm nên dương, dùng ôn tễ cũng không được, dùng lương tễ cũng không được, thì phải dùng bình tễ.

Phàm bịnh sốt ở biểu, sau bị kinh mạch pan đại, tại không cứ là mấy ngày, cũng nan phát hãn.

Như phát hãn mà mạch tỉnh thì sống, phát hãn mà mạch tác trầm, là âm mạch sực, thì chết, không phát hãn mà mạch tác trầm, là dương mạch sực, cũng chết.

Phát hãn không được nhiều, mà trong cuống họng khô ráo, thì là tân dịch khô kiệt, thì không phát hãn nữa, nếu phát hãn nữa thì dương vong.

Thương hàn mà tiểu tiện lâm lịch (làm là đi giải từng giọt một) cũng không nên phát hãn, vì chứng bịnh lâm là thái dương kinh đi nhiệt sang bàng quang (bong-bóng), nếu phát hãn thì tân dịch càng kiệt, nhiệt khí càng thịnh, làm cho bàng quang hư táo, mà tiểu tiện ra huyết.

Thương hàn mà tị nục (chảy máu mũi) cũng không nên phát hãn, vì tị nục thì huyết ở thượng tiêu đã bức kiệt, nếu phát hãn, thì tân dịch cũng kiệt, huyết kiệt thì sản xác, âm hư thì mất mồ, mà biến thành hoại chứng.

Thiếu âm thận bịnh, mạch trầm, tế, sác, thì là bịnh nhập lý, không nên phát hãn.

Thiếu âm thận bịnh, chân tay quyết, mà số phát hãn, thì động huyết, hoặc ra đăng mồm, hoặc ra đăng mũi, hoặc ra đăng mắt, gọi là chứng ba quyết-thương kiệt.

Mạch xác, vi, nhược, không nên phát hãn,

Mạch trầm trì, cũng không nên phát hãn,

Trong bụng có động khí, hoặc bên tả, hoặc bên hữu, cũng không nên phát hãn,

Người già, người đàn bà sản hậu cũng không nên phát hãn,

Người bản chất khí hư hay huyết hư, cũng không nên phát hãn,

(Còn nữa) Phàng-năng-Tĩnh

Các việc lĩnh trưng và đấu giá

Đến ngày 7 février, hồi 16 giờ 15 tại sở Công-chính sẽ đấu giá đặt máy nước ở nhà máy nước và máy điện ở Chapa.

Việc làm đáng giá 26.198 $ 29.

Ký quĩ tạm 800. 00.

— Cũng ngày hôm ấy hồi 16 giờ 30 đấu giá làm một cái cầu bằng bê-tông armé 13 thước ở chỗ km 23 + 800 và bảy cái cống con dài 3 thước 50 từ km. 24 + 500 đến 28 + 900 ở đường hàng tỉnh số 10, đoạn Ninh-bình đến Diên-ho.

Việc làm đáng giá 33.621 $ 25.

Ký quĩ tạm 550 $ 00.

Ngày thứ tư 23 février hồi 15 giờ tại sở Thương-chính Bắc-kì và Saigon sẽ đấu bán 300.000 kilô vôi mới, và 4.000 stères sợi để dùng làm bao muối.

Biểu lệ để tại phòng kế toán sở Thương-chính Haiphong.

Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi



Thay huyết xiêu. Trị bệnh mất máu, khi huyết suy yếu, thần thể mỏi mệt gầy còm, hay sẻ kém huyết sinh ra rào phải, làm cho hay hờ sợt.

Ấy là :

THUỐC NƯỚC & BỘ HUYẾT

MÁU BÒ 1 $ 6

NHÀ BA-CHUÔNG

Tức là hiệu Bào-chế MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc :

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 0 $ 80

Âu Tây tư-tưởng

DỊCH-VĂN THU-XÃ

Bắc-kỳ thống-sứ đại-thần ROBIN đại-nhân sáng lập

E. VAYRAC và NG.-V.-VĨNH làm chủ-nhiệm

Khởi đầu xuất-bản « Truyện Âu người ngư-lâm phao-thủ », in từng quyển nhỏ như bổ túi, 72 trang có bìa, mỗi quyển có tóm các bài trước để ai mua quyển nào xem cũng biết đầu đuôi.

Mỗi quyển. . . . . 0 $ 08

Hiện đã in ra được bốn quyển : một quyển tựa Dịch-văn thư xã, nguyên-văn của ông E. Vayrac, Nguyễn-văn-Vĩnh dịch, và ba quyển đầu « NGƯỜI LÀM PHÁO THỦ ».

Sau này mỗi tháng in ra hai quyển là ít. Qui khách các nơi xa có thể gửi mua sớm quyển kịp rồi.

Ai gửi mua xin có mặt thư và gửi tiền đến bản quán.



MÁU XẤU SANH RA NHIỀU CHỨNG BỊNH

Sự đau ốm của loài người cũng bởi máu mẹ không đặng tinh khiết và đầy đủ.

Đau lắt lắt léo nó làm cho mình hại nhiều.

Như bị mụn nhọt, bịnh ngoài da, đau nhức khi nào mà cái nhân trung nó khẩn vào trong lắt léo, nó làm cho nhức nhối khó chịu, nó lại sanh ra nhiều chứng bịnh khác.

Nhiều khi trong cái bịnh đau lắt léo đó, nó sanh ra bịnh đau trĩ, mấy chứng bịnh kể trên đó thì cũng nhờ thứ thuốc : *DÉPURATIF RICHELET.*

Nó sửa máu lại thông lưu cho đều, nó cứu đã muôn người rồi được mạnh, cũng nhờ bởi thuốc : *DÉPURATIF RICHELET.*

Hễ uống nó vào sự đau nhức đều tan mất.

Mấy nơi thuốc đều có bán, chỗ trở lại nhà thuốc chánh của ông L. Richelet ở ngàng nhà bắt tủy, Saigon.

Nếu rồi mà bắt thì gửi ngay quả hàng cái Laboratoire de L. RICHELET de Bodon, 8 Rue de Belfort, BAYONNE (Basses-Pyrénées).

VI MÙA MƯA

Sang Lào phải đi lối Đông-hà

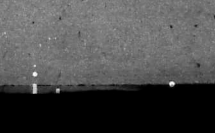
CÔNG-TY PHẠM-VĂN-PHÍ

Có các đường chạy thư ở phía bên Trung-kỳ

LƯỢT ĐI

Đông-hà cứ thứ ba chạy lên Laobao ngủ, sáng hôm sau đi đến Savanakhet đáp chuyến tàu thủy sang Vientiane.

LƯỢT VỀ



Mỗi chủ-nhật chạy có một chuyến, các quý-khách có muốn đi cần thiết giây-thép cho biết trước hai mươi bốn giờ để bảo-tụ liệu-xếp xe cho đủ.

Đường đi Huế và Vinh-kỳ đi Nghệ-hương ngày nào cũng có xe chạy, sớm lắm xe trước một ngày.

Lời dành giây thép : PHAMVANPHI.

Tỉnh, Đông-hà, Km 16, Khoảng hay là Huế

Cải-lương Hí-viện

Hạp nhất mới
42, Phố Hàng Bạc, Hanoi

Thu nửa tiền
Tối mồng 2 tết (3 Février 1927)
TOÀN GIA KIỂM NGŨ PHÚC
Tối mồng 3 tết (4 Février 1927)
NỮ-TÚ-TÀI
(Chèo cải-lương
Tối mồng 4 tết (5 Février 1927)
TRẬN CƯỜI THỨ HAI
KHÔN CÓ GIỐNG
Tối mồng 5 tết (6 Février 1927
Chèo cải-lương
CHỌN ĐÁ THỬ VÀNG
Tối mồng 6 tết 7 Février 1927
Chèo cải-lương
CHÂU LONG HOÀN BỊCH
Tối mồng 7 tết (7 Février 1927
Chèo cải-lương
TÁI-SINH DUYÊN
(Hồi nhất)
(Mạnh-lệ-Quân)
Tối mồng 8 tết (9 Février 1927)
Chèo cải-lương
TÁI-SINH DUYÊN
(Hồi nhì)
(Mạnh-lệ-Quân)

Tại hàng đồ « TAM-TẦM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm khai cũng có bán từ 4 giờ sáng.

MAO-SENG

57, Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi
Máy nói số 248

Hiệu lồi mở từ năm 1889, kể được 37 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, công, chẩm song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiệu tôi muốn mong đông khách.

Qui-khách có dùng, xin mời chiếu cố.

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Sang năm mới mồng 2 tết sẽ lại hết mở hàng tiếp:

PHÚC LỘC THỌ TOÀN

Agents d'Annonces en Europe :
L. MAYENCE & Cie
8, Rue Treschel, PARIS
19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES

龍 YU-KY 裕

39, phố hàng Ngang, Hanoi

Có bán đủ các thứ đồ vàng bạc, châu-báu, đồng-hồ, nhỡn-kính, đồ xứ, vân vân.

Công việc làm rất khéo, giá bán tính rất hạ.

Giấy nói số 629

正號金泰秦
XAM-TAI
Maison de thé de Chine

Chè là tinh-chất hàng ngày thường dùng của hạng người thượng-lưu, khá có nhiều lợi ích cho sức khỏe, vì chính chè có công phát tán khen dùng. Bởi thế chính vùng là nước, thành-phố nào cũng có hiệu chè to, nổi tiếng, có lâu, có bề thế, có nhà chè, nhà hàng có tiếng được. Chè ở ta mới thấy có vài chỗ gần đây, mà chính là chè Tàu, có thứ cái cũ nhất là trên thế giới nay, chính vùng phát phái hiệu Xuân-Thọ-Đường, thế-kỷ thứ 18 đã có mặt khắp nơi, có hai chi nhánh ở Hà-nội, một ở phố hàng Ngang, một ở phố hàng Trống. Chè thơm ngon, lại có thể có thể dùng được lâu, không sợ ẩm mốc, không sợ hỏng, không sợ hết, không sợ mất, lại có thể dùng được lâu

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiêu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

Thuốc hiệu

ASPIRINE

DES

USINES du RHÔNE

là thuốc để uống trị những bịnh : Nóng lạnh, sổ mũi, rêm mình các chứng rất cứ Nhức đầu, nhức ốc, nhức răng Sau mình, đau mầy, đau lưng Nhức gân cốt, trật cổ. có bán cùng trong các nhà bán thuốc Phải coi hoá cho đặng hiệu "USINES du RHÔNE" mới chắc thuốc tốt, tinh-trong và thiệt hiệu-nghiệm

---

NẾU ngài tiếp được hàng-hóa ở Pháp gởi sang, nên giao cho M. **A. BUDELOT**, Transitaire, 3, phố Francis Garnier ở Haiphong nhận hộ để giữ-gìn khỏi hư-hỏng và mất.

3058

Các ngài chớ nên quên rằng mùa đông năm ngoái thuốc ho

Sirop Nofal

đã chữa khỏi biết bao nhiêu người về các bệnh như là:

Cảm, đau cuống phổi, ho gió, ho rát cổ, vân vân...

Thứ thuốc này hay, nên bán mạnh lắm.

Chai lớn giá : 0$90

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

59, Rue Paul Bert, Hanoi

3002

THUỐC LẬU (SANTAL MONAL)

Hơi sự rất ghê gớm ở bệnh lậu là: Yếu sức đi và mất dưỡng sinh dục. Cái cơ-quan chính nó làm cho mất sức khỏe và những bệnh sinh dục dễ hóa ra như hạt sinh dục của các người già. Không còn gì sự hãi hơn là một người trai trẻ mà không sinh được những con mầm-mạp? Vậy thì phải nên quan phòng các chứng xảy ra ở bệnh lậu và phải nên kịp chữa ngay khi mới bắt đầu có mủ. Nếu mới thấy trong đường tiểu tiện hơi đau, thì phải nên chữa ngay và phải nên giữ gìn những cơ-quan khác, bàng-quang, quả thận cho khỏi mắc bệnh về sau nữa.

Người ta đã có cách chữa rất công-hiệu là thuốc *Santal Monal*. Dùng trong mấy hôm đầu là hết đau đớn, hết sưng đường tiểu tiện và khỏi ngay lập tức. Thuốc *Santal Monal* này dùng ở các nhà thương khắp hoàn-cầu, vì nó là một thứ thuốc rất quí rất hay. Nó lẫn vào với nước tiểu và làm cho nước tiểu thành ra xanh, làm cho sạch những mụn con mọc ở các cơ-quan, như thế bệnh lậu khỏi ngay lập tức.



Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

3045

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghịp.

Mắc bệnh ghịp, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khắp xương.

Muốn trị bệnh ghịp, chỉ có một thứ thuốc, là :

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets

3001

Le PARFUM des HUMANITÉS

(SỐ-KÝ THANH-HOA)

Soạn-giả : E. VAYRAC

Dịch-giả : NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Vừa chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển. . . . **2$00**

Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển **1.00**

Ở các tỉnh, xin đính thêm tiền cước gởi

Recommandé : 0$30 thứ 2$00

và 0$20 thứ 1$00

BÁN TẠI BÁN-QUÁN

Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng :

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là :

Đau tỳ vị, bệnh đầy, bệnh ợ chua, vân vân...

Giá bán : 0$85 một lọ

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

59, Rue Paul Bert, Hanoi

3002

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, sưng dạ dày, đau dạ dày, ăn không ngon, ngủ không yên thở tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc :

Elixir Tridigestil

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai : 1$40

Có bán tại : Nhà Bà-chuông, Hanoi

CẢO BÀ CẢO CỐI!

Có nhuộm với bằng lựa mới THÌ NHỜ KHÔNG CÓ MÒN-VỊ NÀO tốt hay bằng thuốc hiệu

LA MAURESQUE

Tại tiệm thuốc ông LAFON và LACAZE và cùng các nhà bán thuốc.

Vve C. FARCOQ, à ASNIÈRES (Seine) France

RƯỢU BẠT-HẢ GET

PIPPERMINT GET

rượu này uống đã mát mẻ và mất khan tiếng.

Thuốc bổ mạnh và công và tiện ích cho mọi người.

BILLEROS

làm cho cứng cát gân cốt làm cho sanh sắng tinh thần

Thuốc nầy trị hay lắm những chứng bịnh như là :

Lạc giọng - Lưng dũng

Mỏi gối - giá dụi

mất máu - Trệ tinh.

Chẳng hai người mà làm cho người trở nên non, trẻ, Hãng BILLEROS ở đường de miromesnil, môn bài 20.

Ở HANOI : thuốc nầy bán tại tiệm thuốc LAFON & LACAZE và trong các tiệm thuốc Khác.

Thế nào là bệnh trĩ ?

Bệnh chỉ là mọc mạn trong đại chàng mà sinh ra, nên đã mắc bệnh thì đại tiện đau sót một nhọc, sau khi đại-tiện lại thấy ra huyết, thường gọi là lòi rom. Ngài nào có bệnh này nên kịp chữa, để lâu có thể ăn thủng đại chàng.

Vậy xin Liệt-quí lưu tâm giới thiệu cho vạn tộ.

TRƯƠNG-QUẾ-LÂM

TRÍ KHOA Y-SINH

86, Phố hàng Buồm, Hanoi

CHÈ 寧泰

Quý-khách muốn xơi thứ chè quanh năm thơm ngon, xin lưu-tâm chiếu-cố xơi chè chính-hiệu NINH-THAI thời quý-khách sẽ được mãn-ý.

NINH-THÁI

10, Rue des Cantonnais, Hanoi

113, Phố Khách, Haipheng

78, Phố hàng Trống, Nam-định

XIN LƯU-Ý

QUÀ BIẾU

XIN NHỚ

CỦA HIỆU BÀO-CHẾ **CHASSAGNE**, 59, RUE PAUL BERT, HANOI

Nhân dịp tết nguyên-đán. — Kể từ ngày mùng mười cho đến 29 tháng chạp ta ai mua thuốc tới 0$50, bản-hiệu sẽ biếu một lọ nhỏ rượu bổ.

VIN TONIQUE RÉGÉNÉRATEUR

CỦA GIÁO-SƯ J. K. WATSON!

là một thứ thuốc bổ rất mạnh nhất để trị các bệnh huyết-suy, đau gân, bệnh ghịp, bệnh sốt rét rừng.

AI MUA THUỐC TỪ 2$00

trở lên, tuy theo món hàng mua nhiều ít, bản-hiệu sẽ biếu một lọ rượu mùi rất quý, hoặc một lọ nước hoa Piver, hoặc một con giao cạo Apollo, hoặc một lọ nước hoa thượng hạng của nhà Giraud hay nhà Moulinard.

NHỮNG CÁC QUÝ-KHÁCH Ở XA

gửi thư về mua hàng mà có gửi tiền đủ số hoặc suýt soát thì cũng được phần biếu.

E. LAFON & R. LACAZE, Successeurs

RƯỢU CỦA ÔNG CỐ DANH TIẾNG

LARO-HE CHẾ RA HIỆU LÀ

QUINA-LAROCHE

THUỐC UỐNG BỔ TẠNG PHỦ VÀ TRỪ BỊNH RÉT CHẾ RA BỞI CÂY THUỐC QUINQUINA



Thuốc này hay lắm đã nổi tiếng thiên hạ dân dân cũng biết không có thuốc nào hay bằng. Thuốc QUINA LAROCHE là thuốc hay hơn hết cho bổ sức lại, bổ tạng phủ, trị bịnh rét làm cho ăn uống, thuốc đã lấy làm hay cả thế gian ai không đều quen dùng.

Ai ai đồng nơ cũng đồng, nhưng là người bịnh nên cũng dân bà hay là con nít. Thuốc đó trị bịnh sau này: bịnh ho huyết yếu đuối, huyết suy, bổ sức lại các bịnh làm cho con người yếu đuối, bị trái hơi, ho cảm mạo tức ngực, rét hàn cua lưỡi trắng, trắc trở trong tì vị các bịnh đó đều đồng chắc tay thuốc QUINA LAROCHE đặng.

Con nít huyết suy và con gái bắc đang lớn cũng đến bổ sức khỏi mạnh sẵn, cũng như mấy bịnh kể trước đây đều nên dùng thuốc QUINA LAROCHE.

Những người nào ở xứ hay có thấp ..et cũng chẳng nên quên dùng thuốc đó.

Các bịnh kể trên đây thuốc đó trị lấy làm mau và chắc. Chẳng những nó trừ bỏ nổi tà khí còn lại mà sau trong mình mạnh khỏe, lại thêm sức lực, ăn uống ngon có chừng và chừng ít giảm bớt thuốc đó rằng: Nước ngọc thạch của thiên thần chế ra (Liqueur de Jade) tôi tục nghĩ như người Tàu cho những thứ thuốc trị bịnh hay hơn hết thảy không thuốc nào bằng.

Từ khi chúng ta bán thuốc QUINA LAROHE thì chúng ta có đóng cả vạn giấy chứng cả thảo cảm ơn của mấy người bịnh và cả vạn giấy của các quan lương y khắc nông lòng ta.

Rất tại thuốc nước QUINA LAROCHE là một thứ thuốc làm lợi cho người hơn hết thảy.

CÁCH DÙNG

Rượu QUINA LAROCHE phải uống tô một ly tới ba ly có hòa thêm chút rượu ngọt mỗi ngày trong hai tiếng ăn. Cần muốn trị bịnh rét thì mỗi một khắc đồng hồ nếm một ly, uống 3 ly trước cơ rét 2 giờ rưỡi, thế ly ly nhớ nếm trước cơ nếm giờ.

Thuốc QUINA LARO HE thường thì nếm không pha nước mà khi trời nóng mọc thì pha nước vô mà uống cho đỡ khát.

COMAR VÀ CÔNG-TY

Ông thầy bán thuốc hạng nhất tại Paris

RƯỢU Champagne MERCIER

« CARTE OR »

Vừa ngon, giá lại không đắt

Dùng rượu này đi lễ, tết rất lịch-sự !

Bán tại : L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haïphong, Hanoï, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đông hới, Thu-xá, Saïgon, Pnom Penh.

3007

GRANDS MAGASINS REUNIS

PHỐ PAUL-BERT. — HANOI



PHOSCAO

EXQUIS DÉJEUNER

PUISSANT RECONSTITUANT

Aliment conseillé par tous les médecins aux malades, aux convalescents et aux vieillards.

ENVOI GRATUIT D'UN ÉCHANTILLON

La boîte : **0$44**

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-Hăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

GIÂY NÓI SỐ 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

ENO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và dân bà ở cữ . . . . . Một lítre : 2$40*

Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai : 1,25*

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai : 1,25*

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghịp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm . . . . . Một chai : 1,25*

GOUTTES NOTAT, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều . . . . . Một chai : 0,60*

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay

Tiền gởi hàng phần người mua phải chịu

3063

BANQUE DE L'INDOCHINE

ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG

東法滙理銀行

SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

Có những chi-dụ sau này chuẩn cho được hưởng-thụ đặc biệt quyền lợi : 21 Janvier 1875, 20 Février 1888, 19 Mai 1900, 4 Janvier 1926, 12 Janvier 1921, 13 Janvier 1922, 17 Janvier 1923, 16 Janvier 1924, 16 Janvier 1925, 16 Juillet 1925 và 11 Décembre 1925.

TƯ BẢN DỰ ĐỊNH : Francs **72.000.000**

TƯ BẢN NỘP RỒI : » **68.400.000**

TỔNG CỘNG KHOẢN DỰ-BỊ NGÂN NGÀY 30 JUIN 1294 : » **81.089.090**

Chánh quán tại : Paris (VIII^e^), 96, Boulevard Haussemann

Chánh trị-sự : M. A. DE MONPLANET, Hộ-bộ tổng thanh-tra hàm, Chánh chủ ngân hàng Crédit Commercial et Industriel, Chánh chủ công-ty mỏ Than Hongay (Société française des Charbonnages du Tonkin).

Phó trị-sự : M. STANISLAS SIMON, trị-sự công-ty Điện-Việt Thiết-lộ.

Tổng chủ nhiệm : M. THION DE LA CHAUME, nguyên Hộ-bộ thanh tra.

CHO THUÊ TỦ BẠC

Tại chi quán Hanoi và Haiphong có cho các nhà gởi tiền thuê tủ bạc. Cách thức về việc thuê tủ bạc này tổ chức y hệt những nhà Băng to bên Đại-pháp.

Muốn hỏi giá cả, và xem xét buồng để các tủ bạc thì hỏi tại nhà băng về phòng (Service des titres).

Hiện viết tắt để gởi điện-tín INDOCHINE.